

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016



**BÀI DỰ THI**

**TÌM HIỂU GIÁ TRỊ  
VĂN HOÁ – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016**

Đồng Nai, tháng 11 năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU  
GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016**

**Đối tượng dự thi:**

**CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

Đồng Nai, tháng 11 năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016



**BÀI DỰ THI TÌM HIỂU**  
**GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ**  
**ĐỒNG NAI 2016**

**Thông tin tác giả:**

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ TRÚC KHUYÊN**  
Sinh ngày : 24/4/1987                      Giới tính : Nữ  
Nghề nghiệp : Viên chức                      Dân tộc : Kinh  
Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam  
Là Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh  
Là Đoàn viên Công đoàn  
Đơn vị công tác : Trung tâm Phát triển Phần mềm trực thuộc  
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai  
Nơi thường trú : 342 khu phố 3, phường Thống Nhất, Tp. Biên Hoà,  
Đồng Nai  
Nơi tạm trú : 12/1 tổ 8 khu phố 3, phường Trảng Dài, Tp. Biên  
Hoà, Đồng Nai  
Số điện thoại : 0933 826 878  
Email : [nttruckhuyen@gmail.com](mailto:nttruckhuyen@gmail.com)

**Đồng Nai, tháng 11 năm 2016**

## LỜI CẢM ƠN



Trong suốt quá trình thực hiện bài dự thi này, Tôi đã nhận được sự động viên, góp ý quý báu của Ban Giám đốc Trung tâm và các bạn đồng nghiệp. Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới:

*Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai đã cho tác giả có cơ hội thêm một lần mở mang kiến thức của bản thân bằng cách tìm hiểu kiến thức lịch sử từ những nhân vật mà bản thân yêu mến.*

*Cảm ơn Ban Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ đã tạo điều kiện và giúp đỡ cho tác giả và các cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan đến với cuộc thi bổ ích này.*

*Cảm ơn Ban Giám đốc Trung tâm Phát triển phần mềm và các bạn đồng nghiệp luôn ủng hộ, góp ý, định hướng và tạo mọi điều kiện để tôi hoàn thành tốt bài dự thi này.*

*Sau cùng, Tôi xin chân thành cảm ơn đến những người bạn, những người thân đã tận tình hỗ trợ, góp ý, khích lệ và động viên Tôi trong suốt thời gian viết bài và nghiên cứu.*

*Xin chân thành cảm ơn!*

**Tác giả**

# MỤC LỤC



Trang

LỜI CẢM ƠN

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH

LỜI MỞ ĐẦU

ĐỀ THI

**TRẢ LỜI CÂU SỐ 01:..... 1**

**1. Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên  
đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. .... 1**

**1.1. Tiểu sử nhân vật :..... 5**

Tuổi thơ lam lũ..... 5

Võ Thị Sáu và quả lựu đạn diệt quân thù ..... 5

Lời nói đanh thép trước lúc hy sinh..... 9

Di tích Sở Cò - Côn Đảo..... 14

Huyền thoại bất tử và sự linh thiêng của nữ anh hùng Võ Thị Sáu..... 15

**1.2. Cảm nhận của tác giả ..... 18**

Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn với ca khúc “Biết ơn chị Võ Thị Sáu” ..... 19

Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhân với bài thơ “Truyền thuyết trên đảo Côn Sơn” ..... 22

Đạo diễn Lê Dân với bộ phim "Người con gái đất đỏ" ..... 26

Nguyễn Đình Thống với ấn phẩm “Võ Thị Sáu con người và huyền thoại” ..... 28

Tem tôn vinh Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu..... 30

Cảm nhận của tác giả: Võ Thị Sáu - sống mãi với quê hương ..... 31

<b>2. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.....</b>	<b>44</b>
Tình yêu Tổ quốc .....	44
Sự dũng cảm, hy sinh anh dũng .....	46
Lý tưởng sống cao đẹp .....	47
Lạc quan, yêu đời .....	48
Cảm nhận của tác giả.....	49

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

<b>TRẢ LỜI CÂU SỐ 02:.....</b>	<b>53</b>
--------------------------------	-----------

<b>Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết... 53</b>	
---	--

Người con ưu tú, dũng mãnh của núi rừng Xuân Lộc .....	55
Đi bầu trong máu lửa.....	63
Một khí phách hiên ngang .....	64
Khi "cái chết" đã trở thành... bất tử.....	66
Xuân Lộc bi hùng .....	69
Cảm xúc về tấm gương Anh hùng liệt sĩ Điều Xiêng .....	72

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

#### KẾT LUẬN

# DANH MỤC HÌNH



*Trang*

Hình 1.1. Bản đồ các phường của Thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.....	1
Hình 1.2. Bản đồ Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai .....	2
Hình 1.3. Đường Võ Thị Sáu thuộc Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa .....	3
Hình 1.4. Chân dung chị Võ Thị Sáu.....	7
Hình 1.5. Tranh vẽ chị Võ Thị Sáu trước khi bị xử bắn. ....	10
Hình 1.6. Tranh vẽ Võ Thị Sáu - Nữ tù binh đầu tiên tại nhà tù Côn Đảo .....	11
Hình 1.7. Tranh vẽ mô tả cảnh pháp trường xử bắn chị Võ Thị Sáu.....	13
Hình 1.8. Di tích Sở Cò.....	14
Hình 1.9. Mộ chị Võ Thị Sáu tại Khu B2, Nghĩa trang Hàng Dương .....	15
Hình 1.10. Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại Côn Đảo .....	17
Hình 1.11. Quyết định trao tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Liệt sỹ Võ Thị Sáu năm 1993.....	18
Hình 1.12. Bản thảo viết tay ca khúc Biết ơn chị Võ Thị Sáu của Nhạc sỹ Nguyễn Đức Toàn.....	19
Hình 1.13. Ca khúc Biết ơn chị Võ Thị Sáu – Nhạc và lời: Đức Toàn .....	21
Hình 1.14. Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn: "Chị Sáu hóa thiên thần" .....	22
Hình 1.15. Bài thơ của nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn được lưu giữ tại Bảo tàng tưởng niệm Anh hùng Liệt sỹ Võ Thị Sáu ở Bà Rịa- Vũng Tàu.....	23
Hình 1.16. Bài thơ đăng trên báo Văn nghệ năm 1976, minh họa bên trái là của Văn Cao.....	24

Hình 1.17. Đạo diễn Lê Dân .....	26
Hình 1.18. Trích đoạn trong phim Người con gái đất đỏ: Tại phiên tòa xét xử .	27
Hình 1.19. Ca sĩ Thanh Thúy đến nay vẫn được nhắc đến với hình tượng chị Võ Thị Sáu ngày nào.....	27
Hình 1.20. Ấn phẩm Võ Thị Sáu – Con người và huyền thoại của tác giả Nguyễn Đình Thống .....	28
Hình 1.21. Tác giả Nguyễn Đình Thống.....	29
Hình 1.22. 02 mẫu tem trong bộ tem “Nam Bộ kháng chiến” .....	30
Hình 1.23. 01 mẫu tem trong bộ tem “Kỷ niệm lần thứ 25 ngày thành lập nước (02-09-1945 – 02-09-1970)” .....	30
Hình 1.24. Bộ tem “Kỷ niệm 50 năm ngày anh hùng Võ Thị Sáu hy sinh (23-01-1952 – 23-01-2002) .....	30
Hình 1.25. Hoa lêkima. ....	31
Hình 1.26. Lối vào Nghĩa trang Hàng Dương, Côn Đảo. ....	32
Hình 1.27. Hoa quả, quà của người dân đặt trên mộ chị Võ Thị Sáu. ....	33
Hình 1.28. Nhà Lưu niệm Võ Thị Sáu, Côn Đảo .....	33
Hình 1.29. Tượng liệt sĩ Võ Thị Sáu được Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đặt trong đền thờ. ....	34
Hình 1.30. Chiếc khăn dùng để bịt mắt chị Võ Thị Sáu khi thực dân Pháp xử bắn chị tại Côn Đảo (ảnh chụp tại Viện Bảo tàng Cách mạng) .....	36
Hình 1.31. Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại Côn Đảo .....	36
Hình 1.32. Bên trong đền thờ anh hùng Võ Thị Sáu .....	38
Hình 1.33. Dâng hương tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu - Ngày giỗ chị Võ Thị Sáu ở Côn Đảo .....	41
Hình 1.34. An Sơn Miếu nơi thờ Bà Hoàng Phi Yến .....	44



Hình 1.35. Con đường mang tên Võ Thị Sáu .....	43
Hình 1.36. Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại huyện Đất Đỏ .....	45
Hình 1.37. Hình ảnh được minh họa trong bài tập đọc Trên đường đến nhà lao .....	48
Hình 1.38. Bàn thờ chị Võ Thị Sáu ở nhà lưu niệm. ....	49
Hình 1.39. Công viên tượng đài và đền thờ anh hùng Võ Thị Sáu tại xã Phước Long Thọ - Huyện Đất Đỏ. ....	51
Hình 2.1. Mặt trước Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – Trung học cơ sở Điều Xiển .....	53
Hình 2.2. Con đường mang tên Điều Xiển đi vào Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai .....	54
Hình 2.3. Dân tộc Châu Ro ở Xuân Lộc (tỉnh Biên Hòa). (Ảnh chụp năm 1925) .....	55
Hình 2.4. Phát lệnh Tổng khởi nghĩa năm 1945. 58	
Hình 2.5. Nhân dân ngoại thành với tầm vông vạt nhọn kéo vào nội thành tham gia Tổng khởi nghĩa ở Sài Gòn ngày 25/8/1945 .....	58
Hình 2.6. Dân quân Nam Bộ năm 1945 .....	59
Hình 2.7. Quân và dân Nam bộ với gậy tầm vông đứng lên chiến đấu khi thực dân Pháp xâm lược nước ta lần thứ hai, tháng 9-1945 .....	61
Hình 2.8. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân đi bầu cử 62	
Hình 2.9. Chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa I tại ngõ Phát Lộc (Hà Nội) năm 1946 .....	63
Hình 2.10. Cử tri hai miền Bắc - Nam nô nức đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa I của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (ngày 6-1-1946) .....	63
Hình 2.11. Xe tăng hạng nhẹ M5 501 RCC tập trung tại Hà Nội vào năm 1946 .....	64

Hình 2.12. Pháp tái chiếm Nam Kỳ. ....	65
Hình 2.13. Cuộc sống của người Châu Ro ngày nay .....	66
Hình 2.14. Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ ở chiến khu Đ .....	69
Hình 2.15. Công nhân vận chuyển máy móc, vũ khí lên chiến khu trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, năm 1946 .....	70
Hình 2.16. Quân Pháp nhảy dù từ chiếc C-119 .....	71
Hình 2.17. Quân Pháp nhảy dù xuống cánh đồng trống .....	71
Hình 2.18. Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19-12-1946.....	71
Hình 2.19. Đồng chí Trần Văn Tư, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy cùng các đại biểu thắp nến tri ân các liệt sỹ trước Đài tưởng niệm Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh Đồng Nai .....	73
Hình 2.20. Mặt trước Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – Trung học cơ sở Điều Xiển .....	75
Hình 2.21. Quỹ học bổng Điều Xiển - tỉnh Đồng Nai tặng xe đạp cho 150 em học sinh nghèo 02 huyện Ba Tri và Giồng Trôm năm 2014 .....	75
Hình 2.22. Thắp nến tri ân tại nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Đồng Nai .....	75
Hình 2.23. Đoàn tham quan Đền thờ Thượng Đẳng Thần Nguyễn Hữu Cảnh .	77
Hình 2.24. Được nghe về lịch sử Nguyễn Hữu Cảnh qua bảng viết người xưa để lại .....	77
Hình 2.25. Ghé thăm lăng mộ cụ Trịnh Hoài Đức .....	77
Hình 2.26. Tác giả tham quan Danh sách Liệt sỹ phường Tam Hiệp.....	78

## LỜI MỞ ĐẦU



*Hội thi văn hóa - lịch sử tỉnh Đồng Nai  
Tổ chức hằng năm thêm phần thông tin mới  
Thu hút hàng ngàn người quan tâm tìm đến  
Cả trong tỉnh và ngoài tỉnh cùng hướng tới*

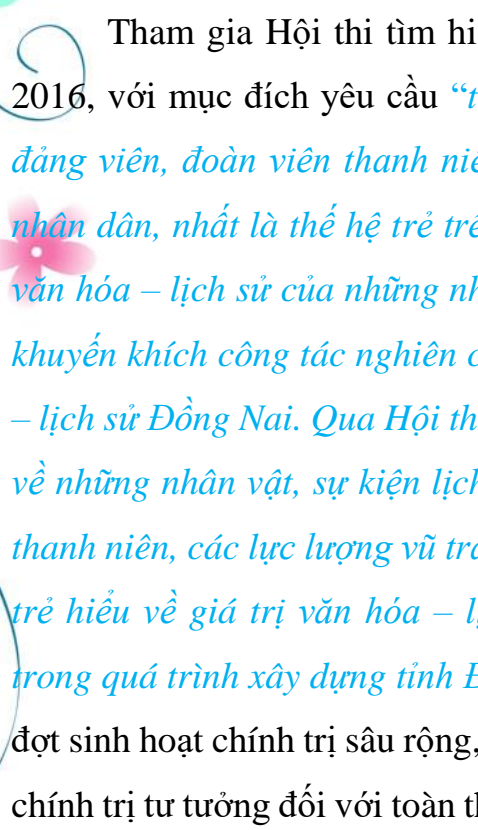
*Hội thi văn hóa - lịch sử tỉnh Đồng Nai  
Mở rộng tìm hiểu thêm nhiều kiến thức mới  
Đến với Hội thi thêm một lần kiến thức  
Tìm về nhân vật như học thêm lịch sử*

*Hội thi văn hóa - lịch sử tỉnh Đồng Nai  
Người dự thi hằng say làm bài viết mới  
Sưu tầm thông tin, tìm hiểu kiến thức nhiều  
Lọc bài, chọn lựa, tổng hợp, thêm cảm xúc  
Hiểu thêm văn hóa nhiều nơi trong cả tỉnh  
Biết thêm nhiều lịch sử của tỉnh nhà đây  
Mở mang thêm kiến thức tỉnh Đồng Nai ta*

*Hội thi văn hóa - lịch sử tỉnh Đồng Nai  
Góp phần trau dồi kiến thức cho người dự  
Nâng cao nhận thức chính trị của cá nhân  
Tự thân bồi dưỡng bổ sung học tập mới  
Tô đẹp cuộc sống tâm hồn luôn thêm tươi  
Làm đẹp vẻ mặt rạng ngời của tương lai*

*Hội thi văn hóa - lịch sử tỉnh Đồng Nai  
Điểm sáng thể hiện văn hóa - lịch sử tỉnh  
Giới thiệu tỉnh Đồng Nai đến trên cả nước  
Góp phần tô đẹp nét mặt tỉnh Đồng Nai.*

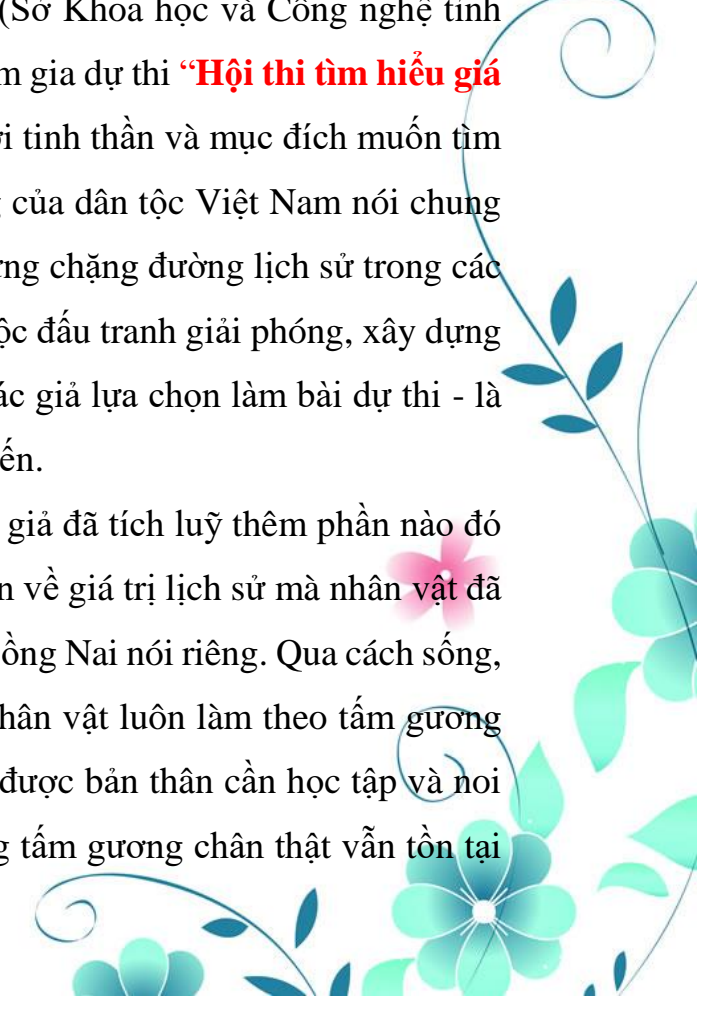
Tác giả dành tặng bài thơ tự sáng tác đến Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai, nơi đã cho người tham gia dự thi thêm phần học hỏi kiến thức bổ ích của giá trị văn hóa – lịch sử tỉnh Đồng Nai.

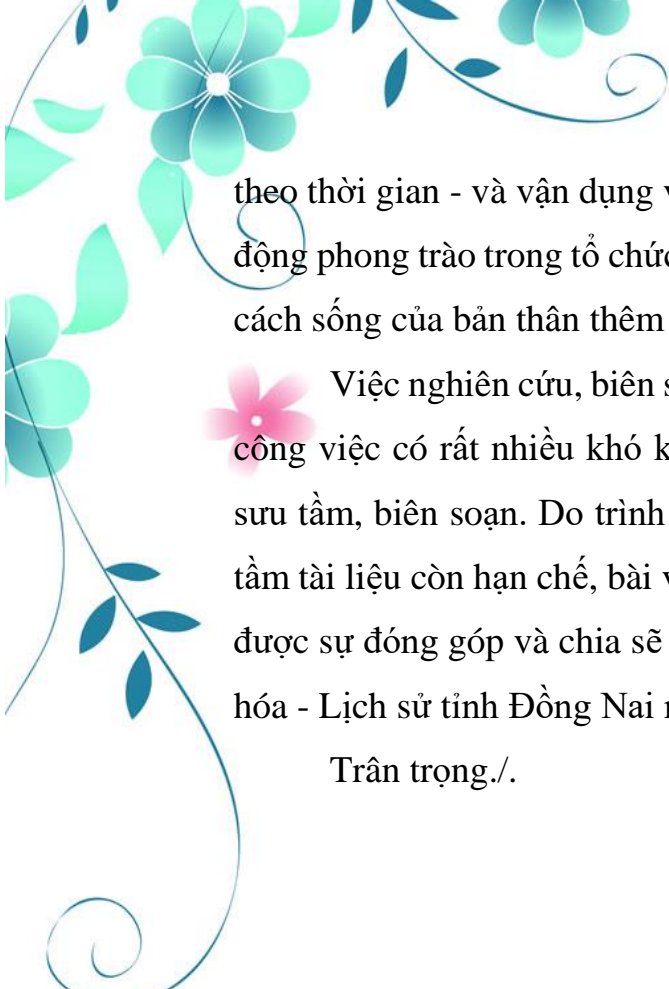


Tham gia Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai năm 2016, với mục đích yêu cầu “*tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về những giá trị văn hóa – lịch sử của những nhân vật, sự kiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; khuyến khích công tác nghiên cứu về khoa học – xã hội, chú trọng văn hóa – lịch sử Đồng Nai. Qua Hội thi, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào tìm hiểu về những nhân vật, sự kiện lịch sử; giúp cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu về giá trị văn hóa – lịch sử và những trách nhiệm của bản thân trong quá trình xây dựng tỉnh Đồng Nai*”. Bản thân tôi nhận thấy Hội thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tác dụng giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân.

Thông qua những thông tin, kiến thức tìm hiểu được trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng như qua tìm hiểu thực tế tại địa phương, theo phát động của nơi tác giả đang công tác (Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai), bản thân tác giả mạnh dạn tham gia dự thi “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2016**” với tinh thần và mục đích muốn tìm hiểu sâu sắc hơn về truyền thống vẻ vang của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng thông qua những chặng đường lịch sử trong các cuộc chiến đấu góp phần lớn cho công cuộc đấu tranh giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của các nhân vật mà tác giả lựa chọn làm bài dự thi - là những nhân vật mà tác giả tâm đắc yêu mến.

Từ những nhân vật lịch sử này, tác giả đã tích lũy thêm phần nào đó kiến thức lịch sử cho bản thân, hiểu rõ hơn về giá trị lịch sử mà nhân vật đã mang lại cho đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng. Qua cách sống, cách suy nghĩ và hành động của những nhân vật luôn làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tác giả nhận thức được bản thân cần học tập và noi theo những đức tính quý đó - đó là những tấm gương chân thật vẫn tồn tại





theo thời gian - và vận dụng vào trong quá trình công tác chuyên môn, hoạt động phong trào trong tổ chức, đặc biệt nhất, đó là hoàn thiện cách suy nghĩ, cách sống của bản thân thêm phần tích cực hơn.

Việc nghiên cứu, biên soạn và sưu tầm lịch sử của các nhân vật là một công việc có rất nhiều khó khăn, phức tạp. Tác giả đã cố gắng trong việc sưu tầm, biên soạn. Do trình độ chuyên môn, điều kiện nghiên cứu và sưu tầm tài liệu còn hạn chế, bài viết chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót, rất mong được sự đóng góp và chia sẻ của Ban Tổ chức Hội thi Tìm hiểu giá trị Văn hóa - Lịch sử tỉnh Đồng Nai năm 2016 để bài viết được hoàn chỉnh hơn.

Trân trọng./.

**Tác giả**





## ĐỀ THI




### Câu 1.

Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiêu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.

### Câu 2.

Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết.





# TRẢ LỜI ĐỀ THI

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ  
ĐỒNG NAI 2016



The background is a vibrant, abstract composition of thin, vertical lines in various colors (green, blue, purple, orange, grey) extending from the top and bottom edges. At the end of these lines are small, colorful circles and dots. Some lines also feature small icons like a target, a flower, or a prohibition sign. A green arrow-shaped banner is positioned on the left side, pointing towards the center.

## CÂU SỐ 1

**Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.**



## TRẢ LỜI CÂU SỐ 01:

### 1. Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở.

Tôi sinh sống, công tác và học tập tại Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai từ năm 2005 đến nay, cũng gần tròn 11 năm.

Thành phố Biên Hòa ở phía tây tỉnh Đồng Nai, bắc giáp huyện Vĩnh Cửu, nam giáp huyện Long Thành, đông giáp huyện Trảng Bom, tây giáp thị xã Dĩ An, Tân Uyên tỉnh Bình Dương và Quận 9 của Sài Gòn. Biên Hòa có 30 đơn vị hành chính trực thuộc (gồm 23 phường và 7 xã).



Hình 1.1. Bản đồ các phường của Thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.

Nguồn: <https://thegioivinh.wordpress.com>

Năm 2015, tôi lập gia đình và chuyển hẳn về phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để sinh sống.



◀ Hình 1.2. **Bản đồ Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai**

(Hình: Tác giả chụp từ [www.google.com/maps](http://www.google.com/maps))

Được biết, Phường Thống Nhất nằm về phía đông của thành phố Biên Hòa là một vùng đất ven sông, nằm cạnh Sông Cái thuộc nhánh sông Đồng Nai. Nơi đây có một truyền thống đấu tranh cách mạng hào hùng, nằm trên trục chiến khu Bình Đa – An Hảo – Ba Làng. Với di tích Nhà Xanh (tên lính Mỹ đầu tiên tử trận tại Việt Nam), tinh thần kiên cường bất khuất, anh dũng của nhân dân vùng đất Gò Me và các chiến công của công nhân hãng cưa BIF trong đấu tranh kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Tương lai là Trung tâm Văn hóa – Thương mại - Dịch vụ - Hành chính của thành phố Biên Hòa.

Phường Thống Nhất với phía Đông giáp phường Tân Mai, phía Tây giáp phường Quyết Thắng, phía Bắc giáp phường Tân Tiến và phường Tân Mai và phía Nam giáp sông Đồng Nai (sông Cái). Tổng diện tích tự nhiên là 342,54 ha chiếm 2,21% diện tích tự nhiên toàn thành phố Biên Hòa. Phường Thống Nhất được chia thành 7 khu phố.

## BÀI DỰ THI: TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2016

Sinh sống tại Thành phố Biên Hòa gần 11 năm, những tuyến đường chính tôi thường đi qua mỗi ngày để đến nơi tôi công tác hay nơi học tập có tên như Hà Huy Giáp, Nguyễn Ái Quốc, Phạm Văn Thuận, Huỳnh Văn Nghệ... và các tên đường tại Phường Thống Nhất gồm có: Võ Thị Sáu, Nguyễn Văn Hoa, Nguyễn Thành Đồng, Nguyễn Thành Phương... Ngoài thời gian đi học hay đi làm, vào những lúc rảnh rỗi hay sau những giờ làm việc hoặc học tập căng thẳng, mệt mỏi, tôi thường hay gặp bạn bè tán gẫu, trò chuyện, thư giãn tại các điểm ăn uống, cà phê yêu thích trên **con đường Võ Thị Sáu**, con đường huyền thoại của các nhà hàng, quán ăn, giải trí... của Thành phố Biên Hòa.

Theo phát động “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2016**” của nơi tôi đang công tác, với đề thi đưa ra “*Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo*”. Đọc xong đề thi, tôi liền nhớ ngay đến địa điểm mà tôi hay tụ tập tán gẫu cùng bạn bè và tôi nhớ ngay đến tên của con đường đó – **đường Võ Thị Sáu**.



Hình 1.3. Đường Võ Thị Sáu thuộc Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa

(Hình: Tác giả chụp từ [www.google.com/maps](http://www.google.com/maps))

Ngay lập tức, như thói quen tìm kiếm trên Google, và tôi đã tìm ra một số thông tin thú vị, tên thật thời niên thiếu của Võ Thị Sáu đó là Nguyễn Thị Sáu sinh năm 1935 mất ngày 23 tháng 3 năm 1952, Cô bị xử bắn năm 1952 tại Côn Đảo khi chưa đủ 18 tuổi và được Nhà nước Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào ngày 12 tháng 9 năm 1994.

Và như một ký ức gọi về, tác giả đã nhìn thấy hình ảnh cô gái ấy – Võ Thị Sáu – từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường thời thơ bé qua trang sách giáo khoa cấp một, bất giác, tác giả ê a đọc lại bài thơ như nằm lòng từ kí ức:

*"Người con gái trẻ măng*

*Giặc đem ra bãi bắn*

*Đi giữa hai hàng lính*

*Vẫn ung dung mỉm cười*

*Ngắt một đóa hoa tươi*

*Chị cài lên mái tóc..."*

Lúc ấy, còn quá nhỏ để có thể suy nghĩ về sự dũng cảm, bình thản và yêu đời, yêu cuộc sống của người con gái miền Đất Đỏ. Chỉ thấy lòng dội lên một niềm cảm phục khó tả. Mãi về sau, khi đã khôn lớn, mới thêm hiểu, thêm khâm phục về truyền thuyết người con gái anh hùng.

Từ đây, tác giả khẳng định được tên đường, tên nhân vật mà tác giả lựa chọn để thực hiện bài viết dự thi của mình, xuất phát từ tình cảm của tác giả về nhân vật, tác giả tiếp tục tìm hiểu về tiểu sử của **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Sáu.**

Trong bài viết dưới đây, tác giả xin được kính cẩn, mạn phép được gọi Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu là **"Chị"** bởi xuất phát từ tình cảm cá nhân, sự mến thương, cảm phục của tác giả dành cho **"Chị"**, bởi khi ngã xuống, chị hy sinh ở cái tuổi thanh xuân bắt tử với thời gian...

**1.1. Tiểu sử nhân vật :**

**Tuổi thơ lam lũ**

Chị Võ Thị Sáu tên thật là Nguyễn Thị Sáu sinh năm 1933 (có tài liệu ghi năm 1935), quê ở xã Phước Thọ, quận Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa, nay thuộc xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chị là con gái thứ sáu của ông Võ Văn Hợi và bà Nguyễn Thị Đậu.

Chị sinh ra trong một gia đình nghèo ở Đất Đỏ, cha làm nghề đánh xe ngựa, mẹ bán bì bún tại chợ Đất Đỏ. Được sinh ra ở vùng quê giàu truyền thống cách mạng, chị rất vui tính, lúc nào cũng cười cũng hát, chị thích thêu thùa, may vá, rất yêu hoa, nhất là hoa lê-ki-ma.

Đầu năm 1946, thực dân Pháp trở lại tái chiếm các địa bàn tại Bà Rịa lần thứ hai, trong đó có Đất Đỏ. Chị Sáu lúc ấy cũng vừa tròn 11 tuổi, với bản chất thật thà, hiền lành và chất phát, yêu quê hương, đất nước, nên nhìn thấy những cảnh giết người, cướp của tàn bạo của bọn lính Pháp, trong lòng chị đã hình thành một ý chí căm thù mãnh liệt, sâu sắc bọn thực dân xâm lược.

Năm 12 tuổi, chị được anh trai giác ngộ cách mạng, chính mắt chị cũng đã chứng kiến cảnh giặc pháp và bọn Việt gian hà hiếp, giết chóc đồng bào, tàn sát quê hương mình. Vì vậy, chị sớm biết căm thù giặc và theo anh trai trốn lên chiến khu giúp cách mạng trong mọi việc.

**Võ Thị Sáu và quả lựu đạn diệt quân thù**

Trước sự đau thương và mất mát của quê hương, đã thúc đẩy các tầng lớp nhân dân trong huyện tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp, trong đó có chị Võ Thị Sáu, cuộc đời chị Sáu gắn bó cách mạng kể từ đó.

Võ Thị Sáu sinh ra trong một gia đình giàu truyền thống cách mạng, làm liên lạc, tiếp tế và cung cấp nhiều tin tức có giá trị cho công an quận Đất Đỏ. Qua nhiều lần thử thách, chị luôn hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 1947, khi mới 14 tuổi, công an quận đã quyết định kết nạp chị vào Đội Công an xung phong quận Đất Đỏ với mong muốn trừng trị bọn ác ôn. Từ đó, chị đã trở thành người chiến sĩ trinh sát làm nhiệm vụ phá tề, trừ gian với nhiều chiến công nổi tiếng.

Với trí thông minh, dáng vóc nhỏ, nhanh nhẹn, Võ Thị Sáu đã luôn sâu vào vùng tạm chiếm từ thị trấn Đất Đỏ đến Phước Lợi, Long Mỹ, Phước Hải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên lạc, nắm tình hình, cung cấp và báo cáo kịp thời cho tổ chức nhiều tin tức quan trọng, đã giúp cho công an quận Đất Đỏ có kế hoạch chủ động đề phòng và tấn công địch có hiệu quả.

Võ Thị Sáu đã phát hiện kịp thời tên Sáu Thoại - nữ gián điệp làm chi điểm cho Pháp để báo cáo cho tổ chức xử lý. Tháng 7-1948, chị phát hiện tên Sớm là nhân viên công an xã đã phản bội, đang chỉ đường dẫn Pháp vào đánh úp căn cứ của Đội Công an xung phong. Nhờ thông tin báo cáo kịp thời công an huyện và Đội Công an xung phong đã thoát khỏi nguy hiểm, bảo vệ được cách mạng.

Đội Công an Đất Đỏ được giao nhiệm vụ phá cuộc mít tinh kỷ niệm Quốc khánh Pháp (14-7-1948), do tỉnh trưởng Lê Thành Tường tổ chức tại Đất Đỏ. Để bảo vệ cuộc lễ, địch đã tăng cường lực lượng bảo vệ canh phòng, chằng dây thép gai quanh khu mít tinh, lập trạm gác các ngã đường về Đất Đỏ trước đó 3 ngày.

Võ Thị Sáu xin được trực tiếp đánh trận này. Chị nhận lựu đạn ém vào góc chợ sát khán đài từ nửa đêm. Buổi sáng hôm ấy ngày 14-7-1948, địch lừa đồng bào vào sân. Khi xe của Tỉnh trưởng vừa tới, chị Sáu tung lựu đạn về phía khán đài - nơi trống không có người để uy hiếp giải tán cuộc mít tinh.

Hai tổ công an xung phong chót gần đây đồng loạt nổ súng yểm trợ tạo áp lực giải tán cuộc mít tinh đồng thời hỗ trợ cho Sáu rút an toàn. Các cơ sở của ta được bố trí trong đoàn người mít tinh hô to: **“Việt Minh tiên công”** và hướng dẫn đồng bào giải tán. Sau chiến công này, chị Sáu được tổ chức tuyên dương khen ngợi và chị được giao nhiệm vụ diệt tề trừ gian.

Tên cai tổng Tòng là việt gian khét tiếng chống phá cách mạng, tổ chức cách mạng quyết định và giao cho Đội Công an xung phong trừ khử Tòng, Võ Thị Sáu được giao thực hiện nhiệm vụ này, sau khi đề xuất phương án và được được tổ chức đồng ý diệt tên Tòng ngay tại tổng hành dinh.

Một buổi sáng tháng 11-1948, Võ Thị Sáu cải trang trà trộn cùng tốp người đi làm căn cước, mang theo trái lựu đạn “mãng cầu” nằm trong cối đựng trà. Giữa buổi, Võ Thị Sáu vào nhà làm việc của tên tổng cai Tòng, rút chốt lựu đạn ném thẳng vào mặt y và hô to: **“Việt Minh tân công”** rồi kéo mấy chị em cùng chạy. Lựu đạn nổ, cai Tòng nằm quần quai trong vũng máu nhưng không chết, đám hội tề và lính đồn khiếp vía không dám lung sục như trước nữa.

Năm 1949, chị nhận nhiệm vụ đầu tiên cách mạng giao cho. Về Đất Đỏ chị dùng lựu đạn giết một tên quan ba Pháp và làm bị thương 23 tên lính giặc, sau đó chị ở lại Bà Rịa làm nhiệm vụ điều tra tình hình địch và tiếp tế cho chiến khu.

Tháng 2-1950, chị dẫn đầu một tổ, dùng lựu đạn tập kích diệt hai tên Cả Day và Cả Suốt, không may chị bị địch bắt. Mười lăm tuổi, Sáu bước vào nhà tù Bà Rịa.



*Hình 1.4. Chân dung chị Võ Thị Sáu.*

*Nguồn: <https://vi.wikipedia.org>*

Địch giam chị tại khám Chí Hòa (Sài Gòn). Trong tù, Sáu bị tra tấn dữ dội. Kẻ địch dùng mọi cực hình tra tấn, chị chết đi sống lại nhiều lần nhưng địch không khai thác được gì ở chị. Những lần tra tấn ai thì chúng lại bắt Sáu phải chứng kiến. Hành động man rợ này nhằm uy hiếp tinh thần của chị. Nhưng điều này chỉ để lại trong tâm trí của chị Võ Thị Sáu một ấn tượng khá sâu sắc. Sáu tự nhủ: *“Kẻ thù là một con vật ghê tởm, không thể chung sống được với chúng. Còn một phút, một hơi thở thì cũng phải chiến đấu để góp phần tiêu diệt chúng”*. Không khiếp sợ kẻ thù nếu một khi ta đã căm thù chúng. Đó là bài học đầu tiên của Sáu khi bước chân vào nhà tù.

Ba tháng sau, chúng đưa Sáu về giam ở Khám Chí Hoà, Sài Gòn. Tại đây, Sáu được chúng cho vào ban nấu bếp của nhà tù. Nhờ vậy, chị đã làm tốt nhiệm vụ mà cơ sở bí mật của cách mạng trong tù giao phó. Đó là thông tin chỉ thị từ cơ sở đến từng phòng giam. Không may công việc này bại lộ vì có kẻ phản bội khai báo. Hấn cung cấp cho kẻ thù toàn bộ hoạt động của chị, vì vậy vào tháng 5/1951 chị bị thực dân Pháp đưa ra tòa xét xử và bị kết án tử hình. Nhưng kết án tử hình một cô bé 16 tuổi là điều khó chấp nhận. Do đó chúng đã sửa lại trong hồ sơ là chị sinh năm 1933 cho đúng với luật “công pháp quốc tế”. Biết rõ âm mưu của địch song chị vẫn hồn nhiên, vui tươi, tin tưởng vào tiền đồ tất thắng của cách mạng Việt Nam.

Tại phiên tòa đại hình, tuy mới 17 tuổi, nhưng chị Võ Thị Sáu đã hiên ngang tỏ rõ khí phách anh hùng của một thiếu nữ Việt Nam làm cho lũ quan tòa và đồng bọn đều phải nể sợ. Chị sang sảng khẳng định: *“Yêu nước chống bọn thực dân xâm lược không phải là tội”*. Và khi tên quan tòa rung chuông ngắt lời chị, tuyên án: “Tử hình, tịch thu toàn bộ tài sản”, chị đã thét vào mặt y: *“Tao còn mấy thùng rác ở Khám Chí Hoà, tịch thu mà!”*. Tiếp đó là tiếng hô: *“Đả đảo thực dân Pháp!”*. *“Kháng chiến nhất định thắng lợi!”*.



Thực dân pháp muốn giết chết ngay người con gái đáng sợ này, nhưng không giám thực hiện bản án tử hình đối với người chưa đến tuổi thành niên. Chúng phải tiếp tục giam chi ở Khám Chí Hoà và rồi đưa ra Côn Đảo.

Ngày 21/1/1952, địch đưa chị Võ Thị Sáu lên tàu ra Côn Đảo với số tù G.267 để thi hành bản án. Tàu vừa cập bến, Chúa đảo Jarty ra lệnh áp giải Võ Thị Sáu về giam riêng một ngày một đêm tại xà lim Sở Cò (nay là trường mẫu giáo Măng Non, huyện Côn Đảo), và giao việc canh giữ cho Vol Peter - chủ Sở cò.

Buổi trưa ngày 22/1/1952, người tù làm bồi ở Sở cò - Côn Đảo đưa cơm vào xà lim, chuyển lời chào của Đảo ủy đến chị, động viên chị giữ vững tinh thần trước phút hành hình. Chị Sáu xúc động trả lời: *“Mấy anh yên tâm, em biết chọn con đường sống, chiến đấu cho độc lập dân tộc thì em cũng biết chọn cho mình cái chết xứng đáng. Em gửi lời chào hết mấy anh...”*

Suốt đêm ngày 22/1/1952, chị Sáu đã gửi lòng mình với đất nước và nhân dân bằng những bài ca cách mạng: *“Tiến quân ca”, “Lên đàng”, “Cùng nhau đi hùng binh”, “Tiểu đoàn 307”*... Cũng trong đêm đó, Chi bộ nhà tù Côn Đảo đã kết nạp chị Sáu vào Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) là đảng viên chính thức.

### ***Lời nói danh thép trước lúc hy sinh***

Bốn giờ sáng ngày 23/1/1952, xếp Lé mở cửa xà lim. Chị Sáu đã sẵn sàng trong bộ quần áo bà ba trắng. Chúa đảo Jatty, chánh án, đội lính hành quyết và cố đạo Pháp... bọn chúng đến đông đủ vì hiếu kỳ? Vì ngạc nhiên? Vì kính phục? Vì đầu tiên có một người phụ nữ còn dưới tuổi thành niên bị bắn ở ngoài đảo khơi xa cách đất liền này. Chúng sợ việc hành quyết chị Sáu trong đất liền sẽ gây nhiều ảnh hưởng xấu, Jatty hỏi chị Sáu:

- Có khai gì nữa không?

- Không.

Chúa ngục rót rượu đưa mời chị Sáu:

- Một lát nữa cô sẽ bị xử bắn. Cô uống đi một cốc, hơi rượu sẽ làm cô thêm can đảm.

Chị Sáu mỉm cười, trả lời:

- Rất cảm ơn? Nếu các ông cần rượu để có thêm can đảm, xin mời cứ tự nhiên.

Chúa ngục kinh ngạc, trở mắt nhìn cô gái.

Bọn chúng dẫn chị đi trước, hai tay không bị xích. Xếp Lê đeo súng đi kèm. Tiếng hát vang lên... Tiếng hát của một người con gái đi đến nơi hành quyết.



Hình 1.5. *Tranh vẽ chị Võ Thị Sáu trước khi bị xử bắn.*

Nguồn: [lamsao.vn](http://lamsao.vn)

Nhìn những người đang đào huyệt cho chị, chị dừng lại hỏi họ:

- Huyệt của tôi?

Những người tù đào huyệt ghen ngào không dám trả lời.

Chị rút bông hoa gài trên mái tóc, đưa cho mấy người tù.

- Tặng mấy anh bông hoa này. Cảm ơn mấy anh đã đào huyệt cho tôi. Hôm nay mấy anh mới đào một cái nhỏ. Nhưng ngày mai, mấy anh cần đào một cái huyệt thật to...

Những người tù ngơ ngác nhìn nhau. Chị Sáu nháy mắt, hát hát về phía bọn Pháp:

- Một cái huyệt thật to để chôn những kẻ bắn tôi hôm nay...

Đã được mật báo về hành động anh hùng của Võ Thị Sáu và cả ngày giờ giấc Pháp hành hình chị - **một nữ tù đầu tiên** và duy nhất ở Côn Đảo từ trước tới thời điểm ấy, hàng ngàn trái tim những người tù chính trị từ ban I đến ban II đã thổn thức suốt đêm. Khi lắng nghe thấy bước chân bọn đao phủ giải chị Sáu đến nơi hành hình, tất cả anh em cùng đứng dậy hát vang bài Chiến sĩ ca - bài hát thời ấy dành để bày tỏ lòng cảm phục, tiếc thương và tiễn đưa những người đồng đội ra pháp trường.

Sau khi tên chánh án làm thủ tục thi hành án, viên cố đạo liền lên tiếng: “Trước khi con chết, cha đến rửa tội cho con. Cha cầu nguyện cho linh hồn của con được lên thiên đàng”. Chị Sáu phẫn nộ đứng vụt dậy, chỉ vào mặt hắn hét lớn: **“Tao là người yêu nước! Tao không có tội gì cả. Chỉ có chúng mày, quân**



**Hình 1.6. Tranh vẽ Võ Thị Sáu - Nữ tù binh đầu tiên tại nhà tù Côn Đảo**

*Nguồn: [www.lamsao.com](http://www.lamsao.com)*

*giết người mới có tội!".* Chị từ chối rửa tội. Chị ôn tồn nói với linh mục: *"Tôi không có tội. Nếu cha muốn rửa tội xin hãy rửa tội cho những kẻ sắp giết tôi đây".* Ông ta kiên nhẫn thuyết phục: "Trước khi chết, con có điều gì ân hận không?". Chị nhìn thẳng vào mặt ông ta và mặt tên chánh án, trả lời: *"Tôi chỉ ân hận là chưa tiêu diệt hết bọn thực dân cướp nước và lũ tay sai bán nước".*

Giặc Pháp đưa chị Võ Thị Sáu ra đến pháp trường xử bắn, tên chánh án hỏi chị: "Còn yêu cầu gì trước khi chết?". Chị nói: *"Không cần bịt mắt tôi. Hãy để cho đôi mắt tôi được nhìn đất nước thân yêu đến giây phút cuối cùng".* Tên chánh án từ chối, với lý do là luật pháp đã quy định khi thi hành án tử hình. Chị Sáu hỏi lại hần: *"Vậy ông không nhìn nhận rằng bản án tử hình áp dụng cho một người phụ nữ chưa đủ tuổi thành niên là một ngoại lệ của luật pháp nước Pháp sao?".* Tên chánh án lúng túng cuối cùng nói: "Tất nhiên là có ngoại lệ, song tôi sợ điều đó sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của cô". *"Không sao. Tôi có đủ can đảm để nhìn thẳng vào họng súng của các người"* - chị Sáu đồng dạc nói.

Nói xong, chị bắt đầu cất cao tiếng hát. Chị hát bài Tiến quân ca. Giọng hát của người con gái Đất Đỏ lúc này thiết tha bay bổng, say sưa át cả tiếng tên chánh án đọc lệnh thi hành án tử hình và tiếng hô ra lệnh cho toán lính lên đạn của tên đội trưởng lê dương. Khi tên chỉ huy ra lệnh cho bọn lính chuẩn bị nổ súng thì chị lập tức ngưng hát và hét lên: *"Đã đảo thực dân Pháp!". "Việt Nam độc lập muôn năm!". "Hô Chủ tịch muôn năm!".* Chị Sáu vẫn ngẩng cao đầu và tiếng hô cuối cùng của chị không mất đi mà vang vọng mãi đến thiên thu. Mặc dù cái chết gần kề nhưng chị vẫn chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, giữ vững khí phách của người cộng sản, lạc quan, tin tưởng vào sự thắng lợi của cách mạng.

Tiếng thét của chị làm bọn đao phủ chùng tay, bầy tên đao phủ giật nảy người và những tiếng súng chuếch choạc nổ, những tên lính đã nhắm mắt bóp cò. Chỉ có 2 viên đạn trúng vai và sườn làm máu tuôn đỏ vạt áo, chị Sáu tiếp tục hát bài Tiến quân ca. Tên chánh án chửi bọn lính là "đồ ăn hại" và ra lệnh bắn tiếp. Nhưng bọn lính chỉ đứng chống súng; cặp mắt trong trẻo của người thiếu nữ như

một ma lực khiến bọn chúng run rẩy. Cuối cùng tên chỉ huy lầm lũi bước đến gi khẩu súng ngắn vào tai chị bóp cò... Bất ngờ từ Banh III (khám tù gần pháp trường) vọng đến tiếng hô phản đối: **“Đả đảo thực dân Pháp!”**; **“Đả đảo hành hình!”**; **“Tinh thần Võ Thị Sáu bất diệt!”**... Một tên giám thị hét hải đạp xe lên pháp trường báo cho tên chúa ngục là tù nhân ở Banh I và Banh II cũng đang hò la phản đối náo động cả trung tâm thị trấn; tên chúa ngục hét hoảng lên xe Jeep về dinh.



◀ Hình 1.7. **Tranh vẽ mô tả cảnh pháp trường xử bắn chị Võ Thị Sáu**

(Nguồn hình: internet)

Ngay sau khi thi hành án tử hình chị Sáu, sáng ngày 24-1-1952 có người lính già trong đội bắn đã khóc, bỏ ăn 3 ngày và ngồi trên phiến đá cả đêm vì sau khi chị Võ Thị Sáu bị hành án, ông không ngủ được, đôi mắt cô gái đã ám ảnh ông, ông thề sẽ bỏ nghề. Ông ta đã khóc than và sám hối với những người tù chính trị ở Nhà tù Côn Đảo: **“Cô ấy tin vào chính nghĩa của dân tộc mình, bình thân đến lạ lùng, yêu đời đến phút chót, dũng khí tỏa ra cả khi ngã xuống. Đó mới chính là anh hùng. Còn chúng tôi thì chỉ biết bắn giết”**... Người bác sĩ phục vụ trên đảo mỗi lần nhắc đến Võ Thị Sáu là một lần ông xúc động và trầm trồ: **“Thật là một con người gang thép”**.

Sau đó, chiến công và nhất là hành động anh hùng lẫm liệt trước kẻ thù của Võ Thị Sáu - người con gái Việt Nam anh hùng - đã được truyền tụng không chỉ trong các banh tù mà còn vào đến phòng ngủ của bọn chúa đảo, chức sắc và các gia đình trên toàn Côn Đảo...

***Di tích Sở Cò - Côn Đảo***

Cùng với việc xây dựng hệ thống Nhà tù Côn Đảo, còn có công sở và các cơ sở khác phục vụ cho bộ máy cai trị của Nhà tù Côn Đảo như: Sở kho bạc, Sở dây thép, Sở cò...

Sở Cò xây dựng từ năm 1929. Đây là một công trình kiến trúc kiểu Pháp nằm trang khu vực trung tâm của hệ thống Nhà tù Côn Đảo. Với tổng diện tích là 1.516,2m<sup>2</sup>, bao gồm: 1 nhà Chính, 1 nhà phụ thuộc, 2 Xà lim và sân vườn. Sở Cò đi vào hoạt động từ những năm đầu thế kỷ XX nhằm phục vụ cho bộ máy cai trị của Nhà tù Côn Đảo. Đến thời Mỹ ngụy, Sở Cò là trụ sở Quân cảnh.



Hình 1.8: *Di tích Sở Cò*

Nguồn: <http://landtourcondao.com>

Sở Cò là nơi lưu lại những giờ phút cuối đời của nữ anh hùng Võ Thị Sáu. Đối với du khách khi đến du lịch Côn Đảo, thăm khu Di tích nhà tù Côn Đảo đều muốn đến tham quan di tích Sở Cò, nơi giam giữ nữ anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu - người nữ tử tù chính trị đầu tiên và duy nhất thời thực dân Pháp trước khi ra pháp trường hành quyết tại Côn Đảo.

***Huyền thoại bất tử và sự linh thiêng của nữ anh hùng Võ Thị Sáu***

Do cảm phục người con gái anh hùng, ngay tối hôm 23/1, kíp tù làm thợ hồ ở khám 2, banh I đã tìm cách đục một tấm bia bằng xi măng đề rõ họ tên, quê quán, ngày hy sinh đặt ở đầu mộ chị. Sáng hôm sau hay tin, tên chúa đảo Jarty đích thân dẫn lính đến đập nát tấm bia, san bằng ngôi mộ.

Tưởng thế là đã xóa bỏ được uy linh của Võ Thị Sáu, Jarty không ngờ, sáng hôm sau, mộ chị lại được đắp cao hơn trước và một tấm bia bằng xi măng khác lại được dựng lên trang trọng. Jarty lồng lên, ra lệnh cho giám thị trưởng Passi chỉ huy 20 tên tay sai, mang 10 bó roi mây đến khủng bố kíp tù thợ hồ. Chúng lôi từng người ra đánh, người lưng đau, rách lưng đổ máu... nhưng không ai hé răng khai báo. Sau trận ấy, nhiều tù nhân phải nằm bệnh xá, những người bị tình nghi phải nằm xà lim. Nhưng những người còn đi làm khổ sai vẫn lén giấu từng nhúm xi măng để dựng lại bia, đắp lại mộ chị Sáu.



**Hình 1.9: Mộ chị Võ Thị Sáu tại Khu B2, Nghĩa trang Hàng Dương.**

*Nguồn: <http://landtourcondao.com>*

Không ai nhớ hết có bao nhiêu tấm bia bằng ximăng được dựng trên mộ chị. Và, cũng không biết có bao nhiêu lệnh của bọn chúa đảo, gác ngục, phái tay sai ra đập mộ Võ Thị Sáu. Nhưng bọn chúng không sao hiểu nổi, cứ mỗi lần chúng đập bia, phá mộ chị, thì sau đó bia mộ chị Sáu lại hiện lên như trước. Họ bắt đầu lan truyền rằng: "Cô Sáu rất linh thiêng, không ai có thể đập phá được mộ của cô", và còn đồn rằng: "Cô đã hiện về, cô sẽ vạ cổ những tên hồn láo...", và những chuyện như huyền thoại về chị Sáu bắt đầu truyền đi.

Một điều trùng hợp mà không ai lý giải được là những tên hồn láo trực tiếp chỉ huy phá mộ chị, hoặc trực tiếp đập bia mộ chị thì vài hôm sau đã chết "bất đắc kỳ tử", hoặc khùng khùng, điên điên. Thấy thế, bọn gác ngục và lũ tù gian bắt đầu chùn tay. Cũng từ đây bọn cai tù, gác ngục, và kể cả vợ con họ khi nhắc tới điều gì đều không thề: "Có trời đất quỷ thần", mà thề: "Có cô Sáu chứng giám". Lời thề ấy đến cả tên chúa đảo cũng phải thốt ra.

Từ đó, không chỉ riêng các tù chính trị mà cả những tù thường phạm, vợ con gác ngục, binh lính, công chức... mỗi lần đi ngang qua nghĩa trang Hàng Dương đều không quên đặt một viên đá, hay cắm một bông hoa, thắp một nén hương lên mộ chị. Thế nên phần mộ chị và tấm bia bằng ximăng đã không mất đi mà cứ cao dần, tồn tại cho tới ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đó là tấm bia thứ nhất được đặt ở bên phải phía trước ngôi mộ mới được xây dựng lại khang trang hiện nay.

Tấm bia thứ hai màu trắng và cũng ở phía trước, nhưng bên trái ngôi mộ với các dòng chữ khá rõ: "Liệt nữ Võ Thị Sáu sinh năm 1933 tại Bà Rịa, mất ngày 23/1/1952" cũng là một chuyện hiếm có.

Chuyện là, năm 1960 khi Tăng Tư ra Côn Đảo nhận chức Phó tỉnh trưởng tỉnh Côn Đảo, vợ y đang mắc chứng bệnh nan y. Nghe chuyện về Võ Thị Sáu, vợ chồng y đã âm thầm lập bàn thờ chị Sáu trong nhà, làm thần hộ mệnh và cầu mong chị phù hộ cho vợ y tìm được thầy thuốc chữa khỏi bệnh. Năm 1964, Tăng Tư lên chức tỉnh trưởng, vợ y khỏi bệnh. Vợ chồng Tăng Tư liền làm lễ tạ và gieo quẻ



xin phép được trùng tu ngôi mộ của chị Sáu. Rồi vợ Tăng Tư về ngay Chợ Lớn đặt tấm bia có khắc rõ là: "Liệt nữ Võ Thị Sáu..." và tổ chức buổi lễ long trọng đặt bia trên mộ chị.

Tấm bia thứ ba bằng đá đen với những dòng chữ phủ nhũ vàng: "Liệt sĩ, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Sáu sanh năm 1933..." được đặt ở vị trí trung tâm trang trọng nhất trên mộ phần của chị, đó là tấm bia với danh nghĩa Nhà nước và nhân dân ta ghi công chị - người con gái Việt Nam bất khuất anh hùng.

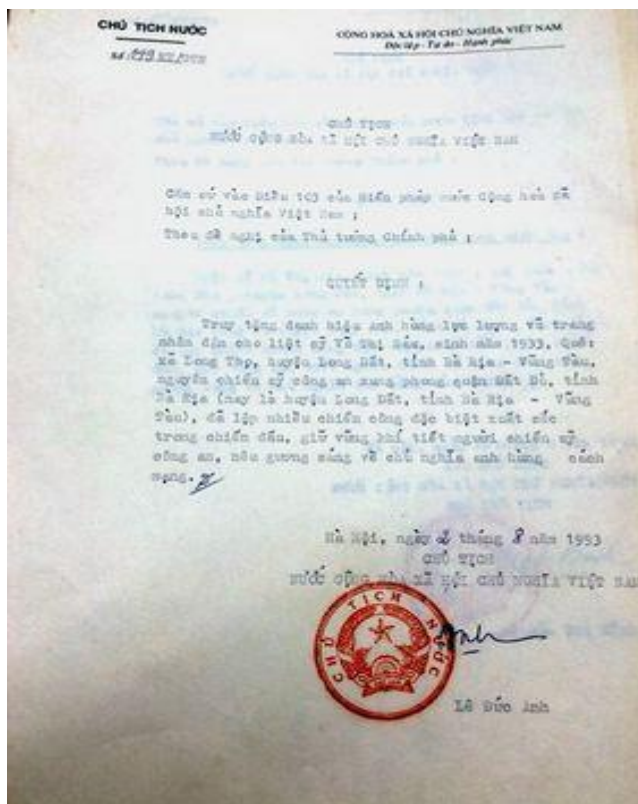
Tấm bia thứ tư bằng đá, phía sau tấm bia này là một phiến đá hoa cương hình tròn đường kính gần hai mét. Nó vừa làm nền rất bề thế, hài hòa cho phía sau phần mộ, vừa tượng trưng cho ý chí hiên ngang của chị Võ Thị Sáu khi ở tuổi 17. Cũng còn một ý nghĩa là chị mãi mãi vẫn trẻ đẹp và sống mãi cùng non sông gấm vóc như ánh trăng rằm.



Hình 1.10. *Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại Côn Đảo*

*Nguồn: <http://dulichcondao.info>*

Tuổi 17 của Võ Thị Sáu mãi mãi nằm lại Côn Đảo. Mộ của chị hiện nay đặt tại nghĩa trang Hàng Dương, Côn Đảo. Chị được Nhà nước Việt Nam truy tặng



Hình 1.11. **Quyết định trao tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Liệt sỹ Võ Thị Sáu năm 1993**

Nguồn: <http://www.archives.gov.vn>

Huân chương Chiến công hạng nhất. Ngày 2/8/1993, Chủ tịch Lê Đức Anh thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký quyết định số 149 XT/CTN phong tặng chị Võ Thị Sáu danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vì “đã lập chiến công đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, giữ vững khí tiết người chiến sĩ công an, nêu gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng”<sup>1</sup>

Chị là tấm gương sáng cho chúng ta noi theo, chúng ta nguyện hết lòng ra sức phấn đấu rèn luyện về thể chất, nâng cao trình độ về mọi mặt để cống hiến

cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ quê hương Đất Đỏ nói riêng và cả nước nói chung, đưa đất nước ta ngày càng phát triển phồn vinh, văn minh và giàu đẹp.

### 1.2. Cảm nhận của tác giả

Tên tuổi của những con người, thế hệ anh hùng của dân tộc, hy sinh cho Tổ quốc đã đi vào những bài thơ, bài ca, tác phẩm văn học và những bộ phim bất hủ... Chính vì lẽ đó, những dòng ca khúc, câu từ thơ văn, những thước phim... về đề tài thương binh, liệt sỹ, về những người con trung hiếu đã chịu nhiều mất mát, hy sinh để bảo vệ nền độc lập thiêng liêng của Tổ quốc có một sức sống bền bỉ và chỗ đứng vững chắc trong lòng người Việt Nam. Trong số này, phải kể đến cái

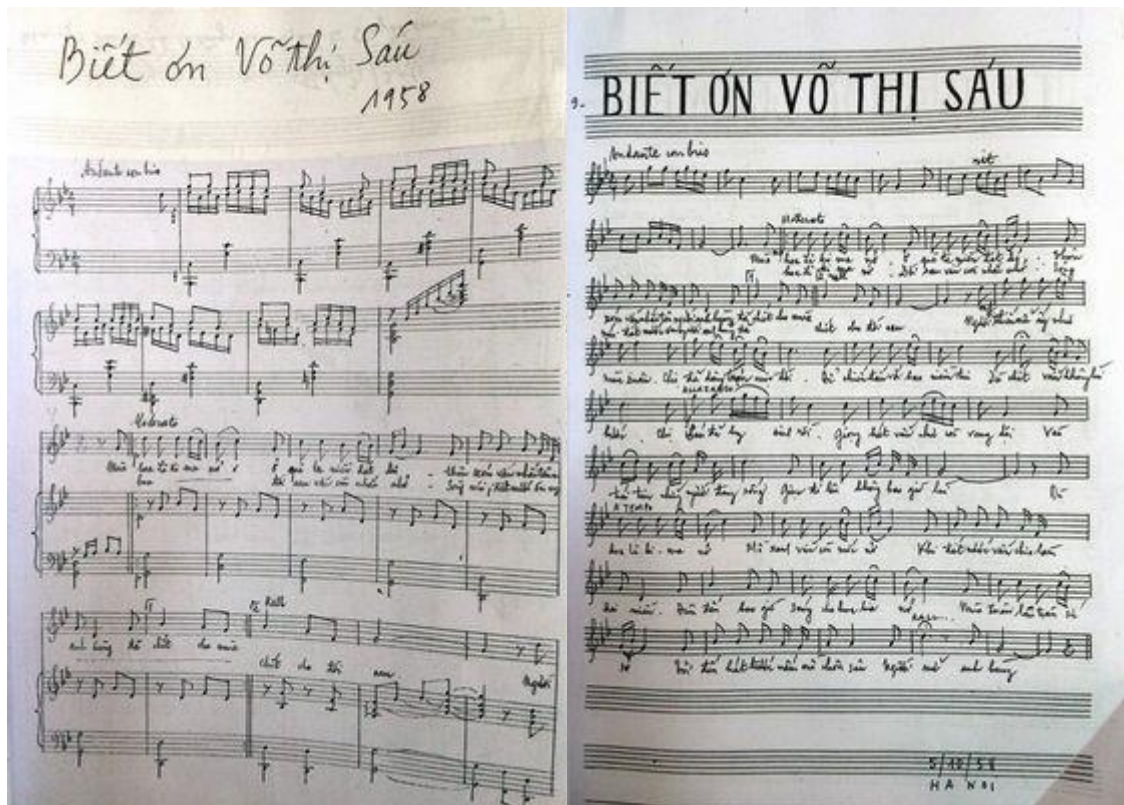
<sup>1</sup> Hồ sơ: 23, Mục lục:02, Phòng Chủ tịch nước do Cục văn thư và lưu trữ nhà nước lưu giữ

chết kiêu hùng của người con gái còn rất trẻ miền đất đỏ Bà Rịa, tuổi vừa trăng tròn đã đi theo tiếng gọi của tổ quốc. Cuộc đời chị đã trở lên bất diệt với những huyền thoại để đời sau ghi nhớ. Chị là Võ Thị Sáu - nữ anh hùng của nước Việt.

Tác giả xin được kể đến một số tác phẩm văn học nghệ thuật có nhắc đến Chị Võ Thị Sáu như đã nằm lòng trong thế hệ chúng tôi như:

**Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn với ca khúc “Biết ơn chị Võ Thị Sáu”**

Giai điệu nghẹn ngào trong ca khúc *Biết ơn Võ Thị Sáu* của Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn.



Hình 1.12. *Bản thảo viết tay ca khúc Biết ơn chị Võ Thị Sáu của Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn<sup>2</sup>*

Nguồn: <http://www.archives.gov.vn>

Ra đời từ năm 1958, cách đây đã gần 60 năm nhưng ca khúc *“Biết ơn chị Võ Thị Sáu”* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn là một ca khúc hay, để lại ấn tượng

<sup>2</sup> Hiện bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

sâu đậm trong lòng người về hình ảnh người nữ anh hùng - chị Võ Thị Sáu. Nét giai điệu tha thiết, mỗi ca từ đều toát lên thái độ thành kính, biết ơn, ngưỡng vọng. Với lý tưởng sống đẹp đẽ, đáng trân trọng đã thổi vào âm nhạc không khí vừa bi tráng, vừa lạc quan. Chính lý tưởng sống đẹp đẽ, đáng trân trọng ấy đã thổi vào âm nhạc không khí vừa bi tráng vừa lạc quan. Ca khúc nhắc đến nhiều từ **“chết”**, **“hy sinh”** hay **“nằm mồ chôn sâu”** nhưng không hề bi lụy. Vượt lên trên nỗi xót thương, nỗi nghẹn ngào chính là lòng cảm phục trước sự ra đi đầy kiêu hùng, can trường và bất khuất của người con gái đất đỏ.

Nói về hoàn cảnh ra đời bài hát Biết ơn Võ Thị Sáu, Nhạc sĩ chia sẻ rằng, để viết về đề tài người con gái miền Nam Anh hùng, hầu như ngày nào ông cũng phải ghi lại những nét nhạc vừa nghĩ ra nhưng chọn mãi không vừa ý. Tình cờ một hôm ông đọc được cuốn sách có nhắc tới Võ Thị Sáu và trái Lê ki ma, và ông lấy trái Lê ki ma làm hình tượng cho sự trẻ đẹp của Võ Thị Sáu.

Ca khúc Biết ơn Võ Thị Sáu ra đời, làm rung động hàng triệu trái tim người Việt. Để rồi những thế hệ của ngày hôm nay có thể cảm nhận được phần nào những trang sử hào hùng của dân tộc được thấm bằng mồ hôi, máu xương và nước mắt của các thế hệ cha anh. Đồng thời ý thức được giá trị của cuộc sống bình yên, hạnh phúc mà mỗi người đang thụ hưởng.

Mời nghe lại đầy đủ lời hát và giai điệu của ca khúc Biết ơn Võ Thị Sáu dưới đây:

BIẾT ON CHỊ VÕ THỊ SÁU

Nguyễn Đức Toàn

Mùa hoa Lê - ki - ma nữ, ở quê ta miền đất  
 hoa Lê - ki - ma nữ, đời sau vẫn còn nhắc  
 1.  
 đờ, thôn xóm vẫn nhắc tên người anh hùng đã chết cho mùa  
 nhờ, sông núi đất nước ơn người anh hùng đã  
 2. *mf*  
 chết cho đời sau. *a tempo* Người thiếu nữ ấy như  
 mùa xuân chị đã dâng cả cuộc đời, dề chiến đấu với bao  
 niềm tin, dù chết vẫn không lùi bước. Chị Sáu đã hy  
 sinh rồi, giọng hát vẫn như còn vang dội, vào trái tim những người đang  
 sông. Giục đi lên không bao giờ lui. Dù  
 hoa Lê - ki - ma nữ, mô xanh vẫn còn nước nữ, khi  
 đất nước vẫn chia làm hai miền, đêm đen bao giờ sáng cho hoa kia  
*poco a poco rit*  
 nữ, mùa xuân lan tràn xứ sở. Tôi đờn hát trước năm mô chôn sâu người nữ anh  
 hùng.

Hình 1.13. Ca khúc Biết ơn chị Võ Thị Sáu – Nhạc và lời: Đức Toàn

Nguồn: <http://thanhnienbrvt.com.vn>

**Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn với bài thơ "Truyền thuyết trên đảo Côn Sơn"**

Trong một lần ra thăm Côn Đảo, sau giải phóng Sài Gòn (30/4/1975), nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn, khi đó là phóng viên báo Hà Nội mới đến viếng nghĩa địa Hàng Dương. Bà nhớ, nghĩa địa Hàng Dương khi ấy còn xơ xác lắm chứ không được như bây giờ. Những ngôi mộ cao thấp, nhấp nhô nhìn rất thương.

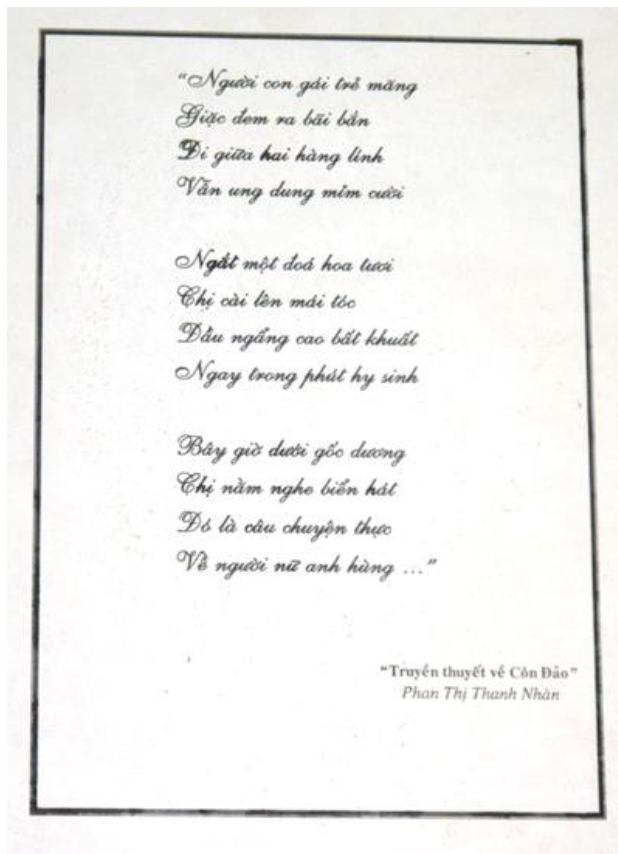
Mộ chị Sáu dưới chân một cây dương cụt ngọn, chỉ còn lại một nhánh rất tươi hướng về phía Bắc. Mộ chị Sáu không có bia khắc tên, tuổi, quê quán như bây giờ mà chỉ có một tấm tôn gỉ ghi số tù. Hàng ngày, những người sống trên đảo, không người này thì người khác đều đến trước mộ chị Sáu thắp hương, dâng hoa, quả. Thậm chí bà còn nghe người trên Côn Đảo kể lại rằng sau ngày chị Sáu bị xử bắn, chị thiêng lắm nên tụi lính tráng cũng thường xuyên ra sém hồi trước mộ chị, thắp hương khăn vái nhiều lắm...

Đêm, nhà thơ Thanh Nhàn cộng hưởng tất cả những giai thoại, những cảm nhận, những suy nghĩ, hình ảnh về chị Sáu viết thành bài Truyền thuyết trên đảo Côn Sơn. Bài thơ được in trên báo Văn nghệ số 43 năm 1976. Khi may mắn được chọn in vào sách giáo khoa cho các em học sinh học, ban tuyển chọn chỉ lấy 10 câu đầu bài thơ và đặt tên là Võ Thị Sáu (xem nguyên văn bài thơ dưới đây)



Hình 1.14. Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn: "Chị Sáu hóa thiên thần"

Nguồn: [thethaovanhoa.vn](http://thethaovanhoa.vn)



Hình 1.15. Bài thơ của nhà thơ Phan Thị Thanh Nhân được lưu giữ tại Bảo tàng tưởng niệm Anh hùng Liệt sỹ Võ Thị Sáu ở Bà Rịa- Vũng Tàu.

Nguồn: [thethaovanhoa.vn](http://thethaovanhoa.vn)

Chị Sáu đã trở thành một huyền thoại, ăn sâu vào ký ức mỗi người. Chạm đến ký ức ấy là chạm đến những câu chuyện đẹp, hình ảnh đẹp và con người ta cũng thấy mình đẹp lên. Với học trò cũng vậy, nhất là đối với trẻ em mới bắt đầu đi học. Nếu “*dệt vào ký ức*” các em những bài học tốt, những hình ảnh đẹp... có giá trị, tôi tin các em sẽ mang theo suốt cuộc đời!



Hình 1.16. *Bài thơ đăng trên báo Văn nghệ năm 1976, minh họa bên trái là của Văn Cao.*

*Nguồn: thethaovanhoa.vn*

Mời các bạn đọc lại nguyên văn bài thơ ***Truyện thuyết trên đảo Côn Sơn*** về chị Võ Thị Sáu.

*Người con gái trẻ măng  
Giặc đem ra bãi bắn  
Đi giữa hai hàng lính  
Vẫn ung dung mỉm cười  
Ngắt một đóa hoa tươi  
Chị cài lên mái tóc  
Đầu ngẩng cao bất khuất  
Ngay trong phút hy sinh  
Bây giờ dưới gốc dương  
Chị nằm nghe biển hát  
Đó là câu chuyện thực  
Về người nữ anh hùng*

*Nhưng ở đảo Côn Sơn*



*Từ buổi mai chị ngã  
Đã có bao câu chuyện  
Về chị Sáu linh thiêng  
Những truyền thuyết không tên  
Cứ lan dần như sóng  
Đảo Côn Sơn - địa ngục  
Chị Sáu hóa thiên thần  
Trừng trị lũ ác ôn  
Cứu giúp người lương thiện  
Qua bao mùa gió chướng  
Trong bão tố tù đày  
Mộ chị Sáu hương bay  
Cả bốn mùa không tắt  
Và trái cây thơ mát  
Cũng theo mùa dâng lên  
Tạ lỗi khi sai lầm  
Kêu cầu khi gặp nạn  
Chị Sáu thành người bạn  
Sống giữa lòng nhân dân*

*Ngay cả lũ ác ôn  
Mỗi khi qua mộ chị  
Cũng cúi đầu lặng lẽ  
Trước chị Sáu anh linh  
Người con gái hiền ngang  
Chúng mãi còn khiếp sợ*

*Tôi quỳ bên ngôi mộ  
Dâng đóa hoa trắng trong  
Trời cao xanh mênh mông  
Biển rộng xa xao động...  
Chị Sáu nằm thanh thản  
Hàng dương nghe gió rung  
Và bao chuyện lạ lùng  
Trong lòng tôi tha thiết  
Bỗng như là có thật  
Sống mãi cùng thời gian*

*Bàn tay ai vuốt tóc  
Trên vai tôi dịu dàng*

*Côn Đảo, Tháng 4 năm 1976*

**Phan Thị Thanh Nhàn**

***Đạo diễn Lê Dân với bộ phim "Người con gái đất đỏ"***

Bộ phim ***Người con gái đất đỏ*** của đạo diễn Lê Dân (1995) được xây dựng nguyên mẫu từ cuộc đời nữ anh hùng Võ Thị Sáu, một người con vùng đất Bà Rịa anh hùng. Bộ phim đạt Giải đặc biệt của Bộ Nội vụ 1996.



◀ Hình 1.17.

**Đạo diễn Lê Dân**

Nguồn: Baodatviet.vn



Hình 1.18. Trích đoạn trong phim *Người con gái đất đỏ*: Tại phiên tòa xét xử

Nguồn: Baodatviet.vn

Vai diễn người anh hùng Võ Thị Sáu được giao cho Thanh Thúy – một ca sĩ, diễn viên thuộc Đoàn nghệ thuật Quân khu 7. Khi ấy chị cũng mới 17 tuổi, vừa đoạt giải nhất cuộc thi Tiếng hát truyền hình TP.HCM 1994 với bài hát Biết ơn chị Võ Thị Sáu. Đạo diễn Lê Dân rất ấn tượng với hình ảnh cô gái trẻ biểu diễn ca khúc cách mạng thật trong trẻo và tình cảm nên mời cô vào vai nữ anh hùng Võ Thị Sáu trong phim *Người con gái đất đỏ*. Không phụ lại sự tin yêu đó, Thanh Thúy đã diễn xuất nhập tâm gây ấn tượng mạnh cho người xem.



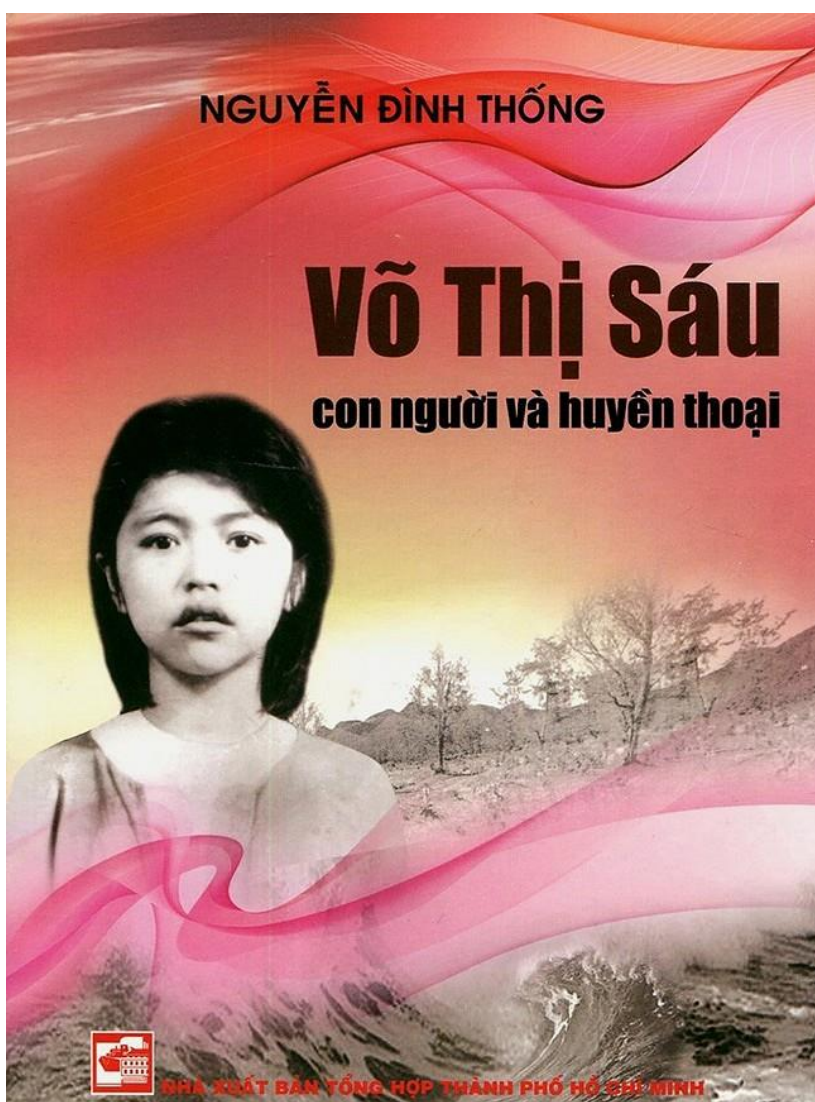
Hình 1.19. Ca sĩ Thanh Thúy đến nay vẫn được nhắc đến với hình tượng chị Võ Thị Sáu ngày nào.

Nguồn: Baodatviet.vn

**Nguyễn Đình Thống với ấn phẩm “Võ Thị Sáu con người và huyền thoại”.**

Ôn lại cuộc đời chiến đấu, sự hy sinh oanh liệt và lý tưởng sống cao đẹp của chị Võ Thị Sáu, các thế hệ Việt Nam hôm nay vừa tự hào với những dấu son truyền thống vẻ vang, vừa khẳng định quyết tâm tiếp bước cha anh, đắp bồi và phát huy truyền thống quý báu của dân tộc ta trong thời kỳ mới.

Xuất phát từ ý nghĩa trên đây, nhân dịp kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc* Bác Hồ (9/1969 – 9/2009), Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh xuất bản cuốn **Võ Thị Sáu – Con người và huyền thoại**.



Hình 1.20. Ấn phẩm *Võ Thị Sáu – Con người và huyền thoại* của tác giả Nguyễn Đình Thống

Nguồn: internet

Ấn phẩm nhỏ này của tác giả Nguyễn Đình Thống sẽ dẫn dắt bạn đọc đi suốt cuộc đời chị Võ Thị Sáu từ tuổi thơ lam lũ trên quê hương Đất Đỏ giàu truyền thống cách mạng đến những trận đánh táo bạo của chị cùng đồng đội, những giây phút đối mặt với kẻ thù trong nhà tù thực dân đế quốc, những giây phút hào hùng nhất trong cuộc đời của chị trước lúc hy sinh, những huyền thoại trong sáng đầy tính nhân bản kể từ khi chị ngã xuống đến nay. Với những tình tiết đặc sắc về cuộc đời chiến đấu, hy sinh oanh liệt và những huyền thoại về chị qua cuốn sách nhỏ này, những người anh, người chị và bạn chiến đấu của Võ Thị Sáu năm xưa không khỏi bồi hồi xúc động tìm về những kỷ niệm ngày xưa với người đồng đội, người em gái thân thương của mình, “những kỷ niệm đẹp hơn ánh trăng rằm, ngát hương hơn bất cứ đóa hoa nào thơm nhất”.

Đối với các thế hệ Việt Nam hôm nay, cuốn sách nhỏ này không chỉ giúp hiểu rõ hơn về cuộc đời của người thiếu nữ anh hùng đã hy sinh oanh liệt cho Tổ



Hình 1.21. *Tác giả Nguyễn Đình Thống.*

*Nguồn: lichsu.hcmussh.edu.vn*

quốc mà còn giúp chúng ta hiểu rõ hơn về khát vọng, lý tưởng, tinh thần và trách nhiệm của tuổi trẻ Việt Nam đối với đất nước. Với bạn bè thế giới, cuốn sách nhỏ này sẽ giúp họ hiểu rõ hơn về con người Việt Nam, về dân tộc Việt Nam và cảm thấy gần gũi Việt Nam hơn... Dù mỗi người khi đọc cuốn sách có những cảm nhận khác nhau nhưng chắc chắn sẽ có chung một nhận định rằng chị Võ Thị Sáu vẫn đang sống cùng đất nước, cùng các thế hệ Việt Nam hôm nay.

***Tem tôn vinh Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu***

Cho đến nay, Bưu chính Việt Nam đã phát hành 4 mẫu tem tôn vinh Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu, gồm:

02 mẫu trong bộ tem “Nam Bộ kháng chiến”, mã số 39, phát hành ngày 23-09-1958.



Hình 1.22. 02 mẫu tem trong bộ tem "Nam Bộ kháng chiến"

Nguồn: vietstamp.net



01 mẫu trong bộ tem “Kỷ niệm lần thứ 25 ngày thành lập nước (02-09-1945 – 02-09-1970)”, mã số 244, phát hành ngày 02-09-1970.

◀ Hình 1.23. 01 mẫu tem trong bộ tem "Kỷ niệm lần thứ 25 ngày thành lập nước (02-09-1945 – 02-09-1970)"

Nguồn: vietstamp.net



Bộ tem “Kỷ niệm 50 năm ngày anh hùng Võ Thị Sáu hy sinh (23-01-1952 – 23-01-2002)”, mã số 877, phát hành ngày 23-01-2002, gồm 1 mẫu do họa sĩ Hoàng Thúy Liệu thiết kế.

◀ Hình 1.24. Bộ tem "Kỷ niệm 50 năm ngày anh hùng Võ Thị Sáu hy sinh (23-01-1952 – 23-01-2002) Nguồn: vietstamp.net

**Cảm nhận của tác giả: Võ Thị Sáu - sống mãi với quê hương**

Thế hệ chúng tôi, thời tuổi trẻ, ai mà chẳng thuộc bài hát ca ngợi chị Võ Thị Sáu: "*Mùa hoa lêkima nở, ở quê ta miền đất đỏ, thôn xóm vẫn nhắc tên người anh hùng đã chết cho đời sau...*"



Hình 1.25. *Hoa lêkima.*

*Nguồn: internet*

Không chỉ miền đất đỏ nhắc tên chị, mà cả nước này đều đã nhắc tên chị, bởi chị chết cho đất này "*chết cho đời sau*", cho nên những đời sau sẽ phải sống như thế nào cho xứng với cái chết của chị.

Chính do tình cảm yêu mến chị, tác giả mong rằng, đến một ngày nào đó tác giả sẽ đến thăm Côn Đảo, đến nghĩa trang Hàng Dương thăm mộ chị Võ Thị Sáu.

Được biết, nghĩa trang Hàng Dương trải rộng từ phía sau banh 3 đến sở ruộng, giáp chân núi Chúa. Những năm mộ chen nhau. 200.000 người tù Côn Đảo, có tới 20.000 người chết. Ai đó nói với tôi, nếu có đi trên đất Côn Đảo phải đi nhẹ

chân thôi nhé, để không làm đau thân xác những người chết. Vì có mét đất nào trên Côn Đảo không có người chết đâu.



Hình 1.26. *Lối vào Nghĩa trang Hàng Dương, Côn Đảo.*

*Nguồn: internet*

Đến giờ vẫn được nghe rằng, trong đêm tại nghĩa trang Hàng Dương, mỗi ngôi mộ Hàng Dương được thắp một ngọn điện nhỏ như một cây nến, trông rất thiêng liêng, huyền ảo. Ban ngày lớp lớp những ngôi mộ kề nhau. Đến mộ chị Sáu ai cũng dừng lại thắp hương, nên mộ chị Sáu đông người đến thăm nhất, đứng lớp trong, lớp ngoài trang nghiêm, khói hương nghi ngút, hoa tươi xếp đầy trên mộ, đôi khi còn có những món quà người dân đem tặng chị đặt trên đỉnh mộ như chiếc áo lụa, khăn quàng cổ, vòng đeo cổ ngọc trai, trang sức... thì ra Khách quý chị Võ Thị Sáu nên đem quà tặng chị.





Hình 1.27. Hoa quả, quà của người dân đặt trên mộ chị Võ Thị Sáu.

Nguồn: [dulichcondaosense.com](http://dulichcondaosense.com)

Rồi tác giả cũng sẽ ghé thăm nhà lưu niệm của chị trên Côn Đảo.



Hình 1.28. Nhà Lưu niệm Võ Thị Sáu, Côn Đảo

Ảnh: Hải Ninh; Nguồn: [giaoduc.net.vn](http://giaoduc.net.vn)

Đó là một ngôi nhà ba gian. Trong đó có mấy tủ áo dài đủ kiểu, đủ màu, một tủ và mấy bàn bày các đồ trang sức, các đồ kỷ niệm mà dân Côn Đảo và khách đến cúng trên mộ chị, được Ban di tích đưa về đây xây dựng một nhà lưu niệm, có thể liên tưởng giống như một quầy hàng phong phú, đa dạng, cái nào cũng đẹp.

Thì ra nhân dân yêu chị Võ Thị Sáu là vậy.



Hình 1.29. Tượng Liệt sĩ Võ Thị Sáu được Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đặt trong đền thờ.

Ảnh: Hải Ninh; Nguồn: [giaoduc.net.vn](http://giaoduc.net.vn)

Không yêu chị sao được *"Người thiếu nữ ấy như mùa xuân, chị đã dâng cả cuộc đời, đi chiến đấu với bao niềm tin và chết vẫn không lùi bước"*. 14 tuổi Sáu đã quán quýt với người anh đi vũ trang, băng đường, vượt rừng đến thăm anh đóng ở Cầu Trọng. Nhờ tình cảm ấy bữa đi chợ nghe bạn kể: *"Tao lo cho anh Năm mày. Hồi sáng tao đi ngang phố, thấy anh S. ở đơn vị anh Năm đi vào dinh cai Tổng Tông, mắt lấm lét như về đầu thú. Lát sau tao quay lại, thấy bọn lính đi tuần các ngả đều tập trung về đồn, nhộn nhạo lắm, chắc tụi nó sắp càn vào cứ"*. Linh tính báo việc chẳng lành, chị Sáu không kịp qua chợ báo cho má, Sáu rẽ ngay vào hẻm rồi băng đồng lên cứ thông tin cho các anh. Đơn vị anh Năm lập tức sơ tán và chuẩn bị chống càn. Quả nhiên bọn lính đi càn lọt vào ổ mai phục. Cuộc

xuất quân đầu tiên của chị Sáu đã cứu được cả đội công an huyện, góp phần phá được trận càn.

14 tuổi, chị Võ Thị Sáu thoát ly. Trận chiến đấu đầu tiên của chị Sáu là diệt Tổng Tòng ngay trong văn phòng của hắn. Đúng giờ G, chị Sáu rút lựu đạn liệng thẳng vào mặt Tổng Tòng rồi hô to: "**Việt Minh tấn công**", rồi kéo mấy chị ở hàng ghế chờ làm căn cứ cùng chạy. Trận ấy Tổng Tòng không chết. Sáu tiếc rỏ với anh Năm:

- Giá em gan hơn, để lựu đạn xì ba bốn giây, thì Tổng Tòng tiêu rồi.

Trận đánh quyết liệt của chị Sáu là giết Cả Đay, Cả Suốt. Dân rất căm ghét bọn này. Chúng thường cùng bọn lính vào chợ cướp vịt, cướp cá, cướp gạo của đồng bào. Đợi bọn chúng ra khỏi chợ, Sáu ném lựu đạn. Cả Suốt, Cả Đay và một tên lính giã giụa trong vũng máu.

Chị bị bắt và tra tấn dã man mấy chị cũng không khai. Chị Sáu bị kết tội tử hình. Đó là bản án tử hình của bọn thực dân Pháp đối với một người con gái chưa đủ tuổi thành niên. Dư luận xôn xao, chúng không dám giết chị ở đất liền mà đưa ra Côn Đảo. Chị là người thiếu nữ đầu tiên bị đưa ra hành hình ở Côn Đảo.

Đêm cuối cùng ấy trong xà lim Võ Thị Sáu hát suốt đêm những bài hát hào hùng: Cùng nhau đi hùng binh, Tiểu đoàn 307, Lên đảng.

Phút giây chị Sáu ra pháp trường, đúng là những phút giây anh hùng. Xin hãy nhớ lại cuộc đối đáp giữa viên cố đạo và chị Sáu:

- Bây giờ cha sẽ rửa tội cho con.

- Tôi không có tội. Nếu cha muốn rửa tội, xin hãy rửa tội cho những kẻ sắp giết tôi đây.

- Lạy Chúa! Trước khi chết con có ân hận gì không?

- Tôi chỉ ân hận là chưa tiêu diệt hết bọn thực dân cướp nước và tay sai bán nước.

Có lẽ nào không rung rung nước mắt khi trước phút hành hình, chánh án yêu cầu chị Sáu có yêu cầu gì trước khi chết. Chị Sáu đã yêu cầu bỏ bịt mắt để chị

nhìn đất nước mình đến giây phút cuối. Tròng đạn đã nổ trong tiếng hát bài Tiến quân ca của chị.



◀ Hình 1.30. *Chiếc khăn dùng để bịt mắt chị Võ Thị Sáu khi thực dân Pháp xử bắn chị tại Côn Đảo<sup>3</sup> (ảnh chụp tại Viện Bảo tàng Cách mạng)*

*Nguồn: Ảnh: anninhthudo.vn*



Hình 1.31. *Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại Côn Đảo*

*Nguồn: <http://dulichcondao.info>*

<sup>3</sup> Mảnh vải bịt mắt nữ anh hùng do một cán bộ là tù nhân chính trị tại Côn Đảo tên Phong Giao giữ được và mang về miền Bắc, đưa viện Bảo tàng năm 1959.

Từ đó đến nay, nhân dân Côn Đảo đã lập đền thờ chị Sáu trên hòn đảo anh hùng và thiêng liêng này. Trước đền thờ là bức tượng chị Võ Thị Sáu trẻ trung đôi mắt thăm thẳm nhìn về tương lai. Bên phải tượng là mô hình hai bàn tay lồng vào nhau siết chặt. Tội hiểu đó là biểu tượng của ý chí bất khuất.



Hình 1.31. *Nhà tưởng niệm nghệ thuật*

*Nguồn: <http://dulichcondao.info>*

Tôi sẽ đến đền thắp hương cho chị Sáu, được biết ảnh trong đền thờ là tượng bán thân chị Võ Thị Sáu. Tôi nghĩ tới cái tuổi 17 chị ngã trên đất Côn Đảo này, để cho thế hệ 17 tuổi bây giờ hồn nhiên cắp sách đến trường. Tôi như nghe tiếng chị vang lên trước tiếng súng xoáy vào tim chị:

- Việt Nam độc lập, muôn năm!



Hình 1.32. Bên trong đền thờ anh hùng Võ Thị Sáu

Nguồn: <http://dulichcondao.info>

Vâng đó là lời thề của cô thiếu nữ 17 tuổi. Kẻ nào quên lời thề ấy, chúng đáng được gọi là kẻ phản phúc. Bên cạnh tượng chị là lời khen của Bác Hồ được viết bằng chữ vàng trên nền đỏ giống như biểu tượng của lá cờ: **"...Gương anh dũng của cháu Võ Thị Sáu luôn luôn sáng ngời để cho phụ nữ ta học tập..."**.

Ngày chị Sáu hy sinh là ngày 23/1/1952. Tính cho đến nay chị Sáu đã mất 64 năm. Nhưng về phương diện tâm linh, chị Sáu vẫn đang sống cùng dân Côn Đảo. Đến như người lính lê dương già thời đó, sau khi chị Sáu chết còn thẫn thờ:

- Cô ấy bình thản đến lạ lùng. Yêu đời đến phút chết, dũng khí tỏ ra ngay cả khi đã ngã xuống rồi. Đó mới chính là một người anh hùng. Cô ấy tin vào chính nghĩa của dân tộc mình. Còn chúng tôi thì chỉ biết bắn giết.

Còn nhân dân Côn Đảo thì vẫn gặp chị Sáu. Xin hãy nghe chị Liễu kể:

- Tôi đem hương hoa đến viếng mộ chị Võ Thị Sáu. Khi đến gần mộ, tôi bỗng thấy một người con gái mặc áo dài trắng từ ngôi mộ đi ra, thong thả dạo bước về phía thị trấn. Tôi sụp lạy, hồi lâu mới dám bước tới mộ dâng hương. Sau đó trên đường trở về nhà, đi đâu cũng thấy bóng người con gái ấy ở trước mặt. Thế là tết ấy tôi lập bàn thờ cô Sáu, đặt nơi trang trọng khói hương suốt 4 mùa.

Dân Côn Đảo quý trọng chị Sáu đến mức độ, lâu nay có điều gì khúc mắc ân oán trong lòng đều đem trời đất, quý thần ra thề, bây giờ thì gọi chị Sáu:

- Thề có cô Sáu chứng giám.

Làm sao không tin được vì tấm bia cho chị Sáu hôm nay dựng lên bị đập tan thì ngày mai lại xuất hiện đúng chỗ đó một tấm bia mới. Dân có điều gì đến mộ chị thấp hương vái lạy, đều toại nguyện. Cứ giả thử những điều cầu xin ấy không được toại nguyện thì những người dân biển rất thực tế này liệu có đến cúng vái bên mộ chị Sáu nữa không. Ngược lại, người đến cầu xin ngày một đông. Dù biết niềm kính yêu thiêng liêng ấy nói lên điều gì.

Một bằng chứng không thể chối cãi nữa là bất cứ kẻ nào đụng tới điều thiêng liêng ấy đều chết bất đắc kỳ tử.

Như tên Nghị tù thường phạm từ Phủ Lợi bị đày ra đảo được tuyển vào làm trật tự an ninh nhà tù. Vâng lời tên chúa đảo say máu, Nghị hung hăng.

- Sợ gì, để tôi đập bia Võ Thị Sáu, coi ai làm gì nổi tôi.

Nghị hung hăng xách búa đến đập bia chị Võ Thị Sáu, sáng hôm sau một tấm bia mới đã lại mọc lên. Chúa đảo cho đi gọi Nghị, nhưng Nghị đã nằm liệt một chỗ, không dậy nổi, hồi lâu lại gào lên thảm thiết:

- Tội nghiệp em! Cô Sáu ơi, em lỡ dại.

Ba hôm sau Nghị chết.

Lại như cuộc cải huấn do cố vấn Mỹ và Đài Loan khởi động, để trải nghiệm tư tưởng tù nhân, chúng khơi lại chuyện đập mộ chị Võ Thị Sáu. Thăng Sước, tù quân phạm, trật tự tại trại 7 xung phong.

Một tên đồng phạm cảnh cáo Sước:

- Mày coi chừng kéo tôi nay loạng choạng, cô Sáu kéo xuống biển cho vịch ăn thịt đấy.

Sước ngông nghênh:

- Hà hà... Để tôi nay tao ra biển cho tụi bây coi...

Đập bia chị Võ Thị Sáu xong, Sước lấy tiền thưởng uống rượu. Đêm vắt áo lên vai ngất ngưỡng ra biển. Sáng hôm sau không thấy Sước điếm danh, ra biển tìm, Sước đã chết cứng, lưng dính chặt vào đá.

Dân Côn Đảo kể cho tôi nghe chuyện về chúa đảo Tăng Tư. Tăng Tư rất giữ lễ đối với cô Sáu. Vì vậy được thăng tiến. Từ phụ tá tỉnh trưởng lên phó tỉnh trưởng rồi tỉnh trưởng. Ngày nhận chức, Tăng Tư tạ ơn vị thần hộ mệnh một con heo quay, rồi khấn vái gieo quẻ, Tăng Tư nài nỉ cô Sáu:

- Trăm lạy cô, ngàn lạy cô. Cô đã thương em thì thương cho trót. Nếu cô không đồng ý cho trùng tu mộ thì xin cô cho em đắp lại mộ và đặt một tấm bia đá cho cô.

Gieo được quẻ, Tăng Tư cho vợ về chợ Lớn đặt ngay một tấm bia cẩm thạch đưa ra làm lễ đặt bia long trọng. Đó là tấm bia đẹp nhất và tồn tại cho đến tận bây giờ.





Hình 1.33. *Đâng hương tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu - Ngày giỗ chị Võ Thị Sáu ở Côn Đảo*

*Nguồn: internet*

Ở Côn Đảo có hai ngôi đền thờ được dân Côn Đảo tôn vinh là hai vị thần của mình. Một là đền thờ chị Võ Thị Sáu, “người anh hùng đã chết cho đời sau”; một đền thờ bà Phi Yến vợ vua Gia Long, bà đã khuyên Gia Long không nên “công rắn cắn gà nhà”, bị vua Gia Long giam ở một hang sâu cho đến chết, con bà khóc đòi mẹ, đã bị Gia Long vớt xuống biển. Sự kiện ấy còn để lại tại Côn Đảo một câu ca dao bất hủ:

*“Gió đưa rau cải về trời  
Rau răm ở lại chịu lời đắng cay”.*

Đã từ lâu tôi đã thuộc câu ca dao này. Đến Côn Đảo tôi mới biết rõ sự tình của nó: Cải là hoàng tử Cải, con bà Phi Yến và Răm là tên thường gọi của bà.

Đền Côn Đảo, hầu như không một ai không đến thắp hương ở hai đền thờ thần này. Còn dân Côn Đảo, có gì cần cầu xin đều đến hai đền thờ này cúng vái. Dân bảo hai đền này thiêng lắm.

Nói đến các vị thần, tôi chợt nhớ tới một bài thơ của một nhà thơ quen biết:



Hình 1.34. *An Sơn Miếu nơi thờ Bà Hoàng Phi Yến*

*Nguồn: tienphong.vn*

*“Đời là một cuộc phù du  
Ai lo cho nước phục thù cho dân  
Một đời liêm khiết, cách tân  
Dân tin phong thánh phong thần thiên thu”.*

Chị Võ Thị Sáu được dân yêu, dân tin phong thần cho cũng với ý nghĩa ấy.

Chỉ riêng tiếng hô của chị Võ Thị Sáu khi 7 nòng súng đã đặt ngón tay vào cò súng, trong tích tắc nữa súng nổ trong án tử hình:

- Đả đảo thực dân Pháp.
- Việt Nam độc lập muôn năm.
- Hồ Chủ tịch muôn năm.

Thì đó cũng chính là lời thề của người lính khi cầm súng đi giải phóng miền Nam. Sự đồng điệu ấy, chính là ý chí của một thời đại anh hùng.

Anh hùng liệt sỹ Võ Thị Sáu là một biểu tượng hiên ngang, lạc quan cách mạng, trước họng súng kẻ thù không hề run sợ, tỏ rõ được khí phách của người

yêu nước, yêu cách mạng, tin tưởng tuyệt đối thắng lợi của cuộc cách mạng. Võ Thị Sáu được Đảng tin, nhân dân yêu quý, đồng đội mến phục, kẻ thù khiếp sợ.

Hôm nay đang nhớ chị Võ Thị Sáu, đi trên đường mang tên chị, lại được nghe giai điệu *“Mùa hoa lêkima nở, ở quê ta miền đất đỏ, thôn xóm vẫn nhắc tên người anh hùng đã chết cho đời sau. Người thiếu nữ ấy như mùa xuân, chị đã dâng cả cuộc đời, đi chiến đấu với bao niềm tin và chết vẫn không lùi bước...”* từ loa phát thanh của Thành phố Biên Hòa.

Cảm xúc ùa về, tôi thật sự xúc động, tôi biết, thế hệ chúng tôi và cả thế hệ mai sau vẫn không hề quên chị Sáu, vẫn lấy tấm gương của chị làm hướng đi cho thế hệ mình.

Chị mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ Việt Nam noi theo, nhất là thế hệ trẻ ngày nay. Tên tuổi và sự nghiệp của chị đã được suy tôn vào hàng những nhân vật tiêu biểu. Tượng Võ Thị Sáu đã được đặt tại quê hương, Bảo tàng phụ nữ Việt Nam, Bảo tàng Công an nhân dân. Thủ đô Hà Nội và nhiều tỉnh thành khác đã đặt tên đường phố Võ Thị Sáu, biết rằng sự tôn vinh ca ngợi không thể bù đắp được những nỗi đau mất mát và hy sinh của chị và các anh hùng liệt sỹ cho sự nghiệp cách mạng dân tộc để có cuộc sống hôm nay.

Đối với tôi, chị Võ Thị Sáu là một biểu tượng của người phụ nữ Việt Nam, tinh thần, khí chất của chị đã làm rõ hơn vai trò của người phụ nữ trong thời chiến cũng như thời bình. Phụ nữ Việt Nam truyền thống anh hùng nối tiếp anh hùng, các chị mất đi nhưng vẫn còn sống mãi với quê hương đất nước.



Hình 1.35. Con đường mang tên Võ Thị Sáu

Ảnh: tác giả

## 2. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.

Sau khi tìm hiểu về tiểu sử của Chị Võ Thị Sáu, tác giả đã tích lũy thêm phần nào đó kiến thức lịch sử cho bản thân, hiểu rõ hơn về giá trị lịch sử mà nhân vật đã mang lại cho đất nước nói chung và tác giả nói riêng. Qua cách sống, cách suy nghĩ và hành động của vị **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Sáu**, người luôn làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tác giả nhận thức được bản thân cần học tập và noi theo những hành động, đức tính quý của nhân vật như: **lòng yêu nước, can đảm, kiên trung, lạc quan, yêu đời, sẵn sàng hy sinh bảo vệ Tổ quốc**.

### **Tình yêu Tổ quốc**

Chị Sáu mất khi mới 17 tuổi (có tài liệu ghi 16, 18 hay 19). Tài sản riêng của chị chỉ có 2 bộ quần áo. Ngoài ra không còn gì nữa. Ngay cả tình yêu, vì bận chiến đấu, tình yêu cũng chưa đến với chị. Có lẽ tài sản thiêng liêng của chị là tình yêu Tổ quốc. Chị đã hiến dâng tất cả tuổi thanh xuân của mình cho tình yêu ấy.

Tại phiên tòa đại hình, tuy mới 17 tuổi, nhưng chị Võ Thị Sáu đã hiên ngang tỏ rõ khí phách anh hùng của một thiếu nữ Việt Nam làm cho lũ quan tòa và đồng bọn đều phải nể sợ. Chị sang sảng khẳng định: **“Yêu nước chống bọn thực dân xâm lược không phải là tội”**.

Suốt đêm ngày 22/1/1952, chị Sáu đã gửi lòng mình với đất nước và nhân dân bằng những bài ca cách mạng: **“Tiến quân ca”, “Lên đàng”, “Cùng nhau đi hùng binh”, “Tiểu đoàn 307”**...

Thật cảm động biết bao khi ở khám tử hình, chị Sáu nhờ người tới xin vợ chồng Cò:

- Thưa ông bà, người tù kia sớm mai bị hành quyết. Cô ấy muốn xin được vài phút ra sân tắm nắng để được ngắm đất trời quê hương mình.

Trước sân Võ Thị Sáu xoa tóc hong gió. Cái bóng hồn nhiên nhỏ bé ấy đã làm vợ Cò trở về phòng, úp mặt xuống giường thẫn thức.

Lúc giặc Pháp đưa chị Võ Thị Sáu ra đến pháp trường xử bắn, tên chánh án hỏi chị: "Còn yêu cầu gì trước khi chết?". Chị nói: *"Không cần bịt mắt tôi. Hãy để cho đôi mắt tôi được nhìn đất nước thân yêu đến giây phút cuối cùng"*.

Chị yêu quê hương đến thế là cùng.

Nữ Anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu là một biểu tượng huyền thoại, tràn đầy tinh thần lạc quan cách mạng, trước họng súng kẻ thù không hề run sợ, tỏ rõ được khí phách của người yêu nước. Chị mãi mãi là tấm gương sáng, kiên trung bất khuất cho các thế hệ Việt Nam noi theo, là niềm tự hào của tuổi trẻ cả nước.



Hình 1.36. *Tượng đài chị Võ Thị Sáu tại huyện Đất Đỏ*

Ảnh: internet

***Sự dũng cảm, hy sinh anh dũng***

Ý chí bất khuất của chị Võ Thị Sáu là khi chị lọt vào tay giặc. Đòn roi, tra tấn mấy chị cũng không khai. Khi ra tòa, quan hỏi chị: "Bị cáo có nhận lỗi như cáo trạng không?". Không trả lời câu hỏi của hắn, chị hỏi lại: "Là quan tòa, ông có thể kết tội những người Pháp Đờ Gôn chống phát xít Đức chiếm đóng nước Pháp không?" Quan tòa lắc chuông: "Bị cáo chỉ có thể trả lời "có hoặc không". Chị Sáu nghiêm chỉnh đáp: *"Tôi không có tội, yêu đất nước mình, chống lại thực dân xâm lược, không phải là một tội"*.

Lòng dũng cảm của chị thể hiện sự mạnh mẽ, tự tin của con người trong cuộc sống. Lòng dũng cảm giúp chị có sức mạnh vượt qua những khó khăn, thử thách. Lòng dũng cảm giúp chị bảo vệ người khác, xả thân vì người khác. Trong chiến tranh lòng dũng cảm biến thành sức mạnh để mỗi con người sẵn sàng hy sinh bảo vệ Tổ quốc. Lòng dũng cảm còn giúp con người chiến thắng được chính mình trước những cám dỗ, chạm bẫy của cuộc đời. Từ xưa đến nay, biết bao người đã trở thành tấm gương về lòng dũng cảm, như chị Võ Thị Sáu đứng trước họng súng quân địch mà vẫn cất cao tiếng hát.

Chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, chị Võ Thị Sáu khiến quân thù khiếp sợ. Chị đã để lại niềm kính phục và tiếc thương vô hạn đối với tù nhân và cả những công chức, gác ngục, vợ con binh lính trên đảo.

W. Gort đã từng nói: *"Nếu như có một cái gì đó mạnh hơn số phận thì đó là lòng dũng cảm, không gì lay chuyển nổi để chịu đựng nó"*. Đúng vậy, muốn vượt qua số phận, muốn đạt được ước mơ, muốn đạt đến lí tưởng sống cao đẹp của bản thân thì con người phải có lòng dũng cảm. Như vậy, dũng cảm là một đức tính quý giá, được đề cao từ xưa đến nay.

Là thanh niên thế hệ ngày nay, chúng ta cần phải rèn luyện cho mình lòng dũng cảm để vượt qua những thử thách trong học tập, trong công việc và trong cuộc sống, tránh xa vào tệ nạn xã hội, có lòng dũng cảm để sẵn sàng xả thân giúp

đỡ người khác, tạo nên mối quan hệ xã hội tốt đẹp. Lòng dũng cảm phải được mỗi chúng ta rèn luyện ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường.

Dũng cảm là một đức tính vô cùng cần thiết trong cuộc sống, vì vậy chúng ta cần rèn luyện lòng dũng cảm để trở thành một người công dân có ích cho đất nước, đồng thời xây dựng một cuộc sống, xã hội ngày càng tươi đẹp.

### ***Lý tưởng sống cao đẹp***

Người con gái 17 tuổi đời bước ra pháp trường Côn Đảo trong cái ánh nắng nhập nhoạng lành lạnh một sớm còn đầy rẫy sắc xuân năm Nhâm Thìn, với bộ quần áo trắng tinh, mái tóc vừa gội thơm mùi hương lá bồ kết xõa ngang lưng, trên cài một bông hoa tươi thắm. Gió biển trong mát thổi trên cồn cát Côn Đảo năm ấy, làm tung bay mái tóc thề của cô gái, và nếu như khoa học viễn tưởng trở thành hiện thực thì chúng ta có thể thu lại được giọng hát của chị Sáu còn lan tỏa lên các vì sao theo vòng tròn làn sóng, mà tâm điểm là khu nghĩa trang Hoàng Dương, ngày nay đã trở thành khu di tích bảo tồn của lịch sử cách mạng hiện đại Việt Nam.

Bốn giờ sáng, xếp Lế mở cửa xà lim. Chị Sáu đã sẵn sàng trong bộ quần áo bà ba trắng. Chúa đảo Jatty, chánh án, đội lính hành quyết và cố đạo Pháp... bọn chúng đến đông đủ vì hiếu kỳ? Vì ngạc nhiên? Vì kính phục? Vì đầu tiên có một người phụ nữ còn dưới tuổi thành niên bị bắn ở ngoài đảo khơi xa cách đất liền này. Chúng sợ việc hành quyết chị Sáu trong đất liền sẽ gây nhiều ảnh hưởng xấu, Jatty hỏi chị Sáu: "*Có khai gì nữa không?*", chị trả lời "*Không.*"

Chúa ngục rót rượu đưa mời chị Sáu: "*Một lát nữa cô sẽ bị xử bắn. Cô uống đi một cốc, hơi rượu sẽ làm cô thêm can đảm.*"

Chị Sáu mỉm cười, trả lời: "*Rất cảm ơn? Nếu các ông cần rượu để có thêm can đảm, xin mời cứ tự nhiên.*"

Chúa ngục kinh ngạc, trở mắt nhìn cô gái.

Bọn chúng dẫn chị đi trước, hai tay không bị xích. Xếp Lế đeo súng đi kèm. Tiếng hát vang lên... Tiếng hát của một người con gái đi đến nơi hành quyết. Chao ôi? Có biết bao nhiêu là tiếng hát ở trên cõi đời này, trong cuộc sống ồn ào này, bằng các thứ tiếng khác nhau, nhưng tôi đoán chắc là không có giọng hát nào xúc động lòng người bằng giọng hát của chị Võ Thị Sáu trên đường đến pháp trường hôm đó. Chị đã bước đến cái chết bằng lời ca. Con người ta không thể tự chọn cách thức mình sinh ra, nhưng lại có thể tự chọn lý tưởng để sống, và tự chọn cách thức để kết thúc cuộc đời.

### **Lạc quan, yêu đời**

Xin được trích dẫn một đoạn của tác giả Lê Quang Vịnh trong bài Trên đường đến nhà lao, đó là một đoạn trong sách giáo khoa tập đọc lớp 2 (tập 2, trang 11, in năm 1999) mà từ thời thơ bé tôi đã được học qua, mô tả rõ sự lạc quan, yêu đời của chị Sáu khi đi ra pháp trường xử bắn, Chị biết rằng cái chết ở phía trước nhưng chị vẫn ung dung vui vẻ... càng khiến cho quân thù khiếp sợ trước tinh thần thép của Chị: *"Bầu trời Côn Đảo trong buổi bình minh rất đẹp. Con đường từ Bến Đầm đến nhà lao uốn quanh bờ biển, men theo triền núi, bên trên là cây cối um tùm, bên dưới là sóng trắng vỗ bờ đá dựng. Trên cành cây, chim kêu riu rít. Chị Sáu như say sưa với cảnh tự nhiên. Chị hát theo một con chim hót. Chị rướn đôi tay bị còng chụp một*



Hình 1.37. Hình ảnh được minh họa trong bài tập đọc Trên đường đến nhà lao

Nguồn: Fanpage Sách đẹp



*con bướm bay qua. Chị chẳng để ý gì đến bọn lính với súng gươm tua tủa ở xung quanh mình...".*

***Cảm nhận của tác giả***

Chị Võ Thị Sáu – người thiếu nữ anh hùng của quê hương Đất Đỏ (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đã đi vào huyền thoại, trở thành dấu son truyền thống trong cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc ta. Gần nửa thế kỷ qua kể từ ngày chị hy sinh, tên chị luôn được những người đồng đội, người anh, người chị và các thế hệ Việt Nam nhắc đến với tình cảm yêu thương, trân trọng và trở thành tên trường, tên đường, tên đoàn, tên đội, tên quỹ học bổng... ở khắp mọi miền đất nước.



Hình 1.38. Bàn thờ chị Võ Thị Sáu ở nhà lưu niệm.

Ảnh: Xuân Huy; Nguồn: [bariavungtautourism.com.vn](http://bariavungtautourism.com.vn)

Chị hát bài Tiến quân ca trước khi những phát súng chĩa vào người, trước khi rời xa quê hương, tổ quốc. Tiếng hát ấy đã trở thành một câu chuyện thần thoại lan tỏa trong không gian và thời gian, làm rung động con tim những người con trai, con gái đang thôn thục yêu đương, tiếng hát làm nhòa nước mắt các bà mẹ những người đã hai thứ tóc trên đầu lúc nào cũng lo lắng hạnh phúc cho con cháu, tiếng hát nâng đỡ những người ngã xuống đứng lên, những người chán nản thêm hy vọng, những người nhụt chí hãy vững vàng... Nếu được làm phim về chị Võ Thị Sáu, tôi sẽ cho đi trong tiếng hát đó là bàn tay đưa lên giựt khăn bịt mắt của anh Nguyễn Văn Trỗi, là nụ cười của chị Võ Thị Thắng, là câu nói "*hành động vì dân tộc tôi*" của anh Nguyễn Thái Bình... là những câu nói, những hành động còn mãi với thời gian.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc bất khuất.

Cô đạo Tây xin phép được làm lễ rửa tội cho chị Võ Thị Sáu. Chị nói:

- Tôi không có tội. Yêu nước không phải là một tội.

Đúng như vậy, về mặt một ý nghĩa nào đó chị Võ Thị Sáu của chúng ta không chết. Chị sẽ sống cùng lịch sử cách mạng Việt Nam. Chị đã làm rạng rỡ cho non sông đất nước này, tô điểm cho khuôn mặt tuổi trẻ Việt Nam dám ngẩng cao sánh vai cùng tuổi trẻ năm châu trong lịch sử chống phát xít và đế quốc thực dân trên hành tinh trái đất.

Như nhà thơ Tố Hữu đã viết:

*"Có cái chết hóa thành bất tử*

*Có những lời hơn mọi lời ca*

*Có con người như chân lý sinh ra..."*

Chị Sáu thân thương đã hóa thành bất tử, đã trở thành một huyền thoại gắn liền với đất trời Côn Đảo, đất trời Việt Nam

Tình yêu Tổ quốc, sự hy sinh anh dũng và lý tưởng sống cao đẹp của chị đã trở thành tấm gương sáng cho các thế hệ Việt Nam phấn đấu, học tập cả trong đấu tranh cũng như trong hòa bình xây dựng đất nước.

Đến hôm nay, đất nước ta đang đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên sánh vai cùng năm châu bốn biển. Tuổi trẻ Việt Nam trên mọi miền đất nước đang ngày đêm rèn đức, luyện tài, dần thân lập nghiệp, xung kích sáng tạo vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tuổi trẻ Việt Nam sau chiến tranh nghĩ gì và làm gì bây giờ? Trước những thách thức về kinh tế, trước những biểu hiện tiêu cực của cuộc sống, có khi nào chúng ta đã chán nản, thiếu lòng tin, thất vọng, bi quan...



Hình 1.39. Công viên tượng đài và đền thờ anh hùng Võ Thị Sáu tại xã Phước Long Thọ - Huyện Đắk Đò.

Ảnh: Xuân Huy <http://www.bariavungtautourism.com.vn>

Vâng, Võ Thị Sáu - Chị sống mãi cùng lịch sử, chị đã làm rạng rỡ cho non sông đất nước Việt Nam, là một tấm gương cho tuổi trẻ chúng ta hôm nay noi theo, tránh xa những biểu hiện tiêu cực của cuộc sống, thiếu lòng tin, thất vọng, bi quan...

Nếu chúng ta có một phút nào như thế, nếu có một lúc nào đó các bạn rơi vào bế tắc trong cuộc sống các bạn hãy nghĩ đến chị Võ Thị Sáu, nghĩ đến những huyền thoại về chị các bạn sẽ thấy được sự lạc quan của một người con gái Đất Đỏ vẫn luôn tin tưởng vào sự thắng lợi của đất nước ngay cả khi phải trả giá cho tương lai bằng sinh mạng duy nhất của chính mình.

Qua tìm hiểu cách sống, cách suy nghĩ và hành động của *Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Võ Thị Sáu*, Người luôn làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tác giả nhận thức được bản thân cần học tập những đức tính quý như: sự lạc quan yêu đời, tình yêu Tổ quốc và sống phải có lý tưởng. Qua đó, tác giả cần làm theo những đức tính quý đó và vận dụng vào trong quá trình công tác chuyên môn, hoạt động phong trào trong tổ chức, đặc biệt nhất, đó là hoàn thiện cách suy nghĩ, cách sống và hành động của bản thân thêm phân tích cụ thể hơn.

Và, bản thân tác giả luôn cố gắng tích cực học tập và làm theo tấm gương Chị Võ Thị Sáu và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như tận dụng ngũ quan của mình vào trong mọi việc để tự rèn luyện bản thân phục vụ cho công việc, cho nước, cho dân. *“Mắt phải siêng nhìn sát thực tế, quan sát kỹ lưỡng tình hình. Mũi phải siêng ngửi thấy những vấn đề mới mẻ. Tai phải siêng nghe ý kiến của anh em, bạn bè, đồng chí, cấp trên, còn phải nghe cả địch nữa để dễ bề đối phó. Tay phải siêng lao động. Chân phải đi sát bộ đội, đi sát quần chúng. Người ta có hai mắt, hai tai, hai chân nhưng chỉ có một mồm nên cần ít nói, nói những điều cần thiết, mà đã cần thiết thì nói đi nói lại trăm nghìn lần cũng vẫn phải siêng, càng có lợi cho cách mạng”*.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO



## Câu 1:

[1] Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (2012), *Quyết định duyệt hồ sơ cập nhật, chồng ghép quy hoạch xây dựng lên bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000 phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa tại số 2230/QĐ-UBND ngày 13/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai*, Đồng Nai.

[2] Nguyễn Đình Thống (2009), *Võ Thị Sáu - con người và huyền thoại*, Nhà xuất bản Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.

## Các trang website:

- [1] [thegioivinh.wordpress.com](http://thegioivinh.wordpress.com)
- [2] [google.com/maps](http://google.com/maps)
- [3] [vi.wikipedia.org](http://vi.wikipedia.org)
- [4] [lamsao.vn](http://lamsao.vn)
- [5] [landtourcondao.com](http://landtourcondao.com)
- [6] [dulichcondao.info](http://dulichcondao.info)
- [7] [archives.gov.vn](http://archives.gov.vn)
- [8] [thanhvienbrvt.com.vn](http://thanhvienbrvt.com.vn)
- [9] [thethaovanhoa.vn](http://thethaovanhoa.vn)
- [10] [baodatviet.vn](http://baodatviet.vn)
- [11] [lichsu.hcmussh.edu.vn](http://lichsu.hcmussh.edu.vn)
- [12] [vietstamp.net](http://vietstamp.net)
- [13] [dulichcondaosense.com](http://dulichcondaosense.com)
- [14] [giaoduc.net.vn](http://giaoduc.net.vn)
- [15] [anninhthudo.vn](http://anninhthudo.vn)
- [16] [tienphong.vn](http://tienphong.vn)
- [17] [bariavungtautourism.com.vn](http://bariavungtautourism.com.vn)

The background is a vibrant, abstract composition of thin, vertical lines in various colors (blue, green, purple, orange, grey) extending from the top and bottom edges. At the end of these lines are small, colorful circles and dots in matching colors. Some lines also feature small, stylized floral or geometric shapes. The overall effect is a dense, multi-colored field of vertical elements.

## CÂU SỐ 2

**Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết.**

## TRẢ LỜI CÂU SỐ 02:

**Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết.**

Tác giả được sinh ra và lớn lên tại vùng đất khó khăn huyện miền núi – huyện Xuân Lộc thuộc Tỉnh Đồng Nai, ngày nay huyện Xuân Lộc đã được công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2015 – khi trưởng thành, tác giả học tập và công tác tại Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Trên con đường quốc lộ 1A quen thuộc, nơi tác giả ngược xuôi đi về thăm gia đình ba mẹ ruột ở huyện Xuân Lộc, có lẽ, một ngôi trường nhỏ với thiết kế ấn tượng, cái tên trường cũng khá ấn tượng - Điều Xiềng - tên của người dân tộc Châu Ro đã đi vào tâm trí tác giả và trở thành quen thuộc từ năm 2013.



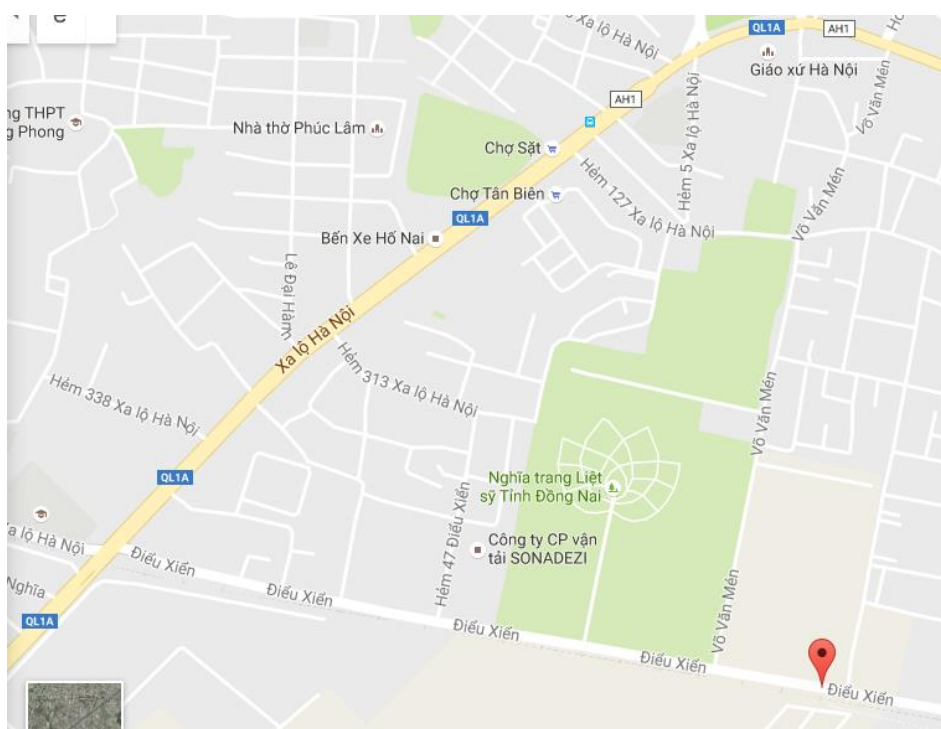
Hình 2.1. Mặt trước Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – Trung học cơ sở Điều Xiềng

(Hình: Hạnh Dung; Nguồn: baodongnai.com.vn)

Có lẽ vì thế, khi tham gia Hội thi này, với đề thi nêu ra **“Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết”**, và khi tác giả nhận được danh sách **những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời**, thì đây, một sự trùng hợp lại làm cho tác giả có thêm sự tò mò của mình về tên Điều Xiềng và bắt đầu cuộc hành trình đi tìm lịch sử từ nhân vật này.

Thật đáng tiếc, khi tác giả tìm kiếm trên internet, thông tin về Điều Xiển lại càng hiếm hoi, nhưng cái tích sự hy sinh của Điều Xiển lại làm cho tác giả ấn tượng không thể rời đi được, tên tuổi của ông tuy khó nhớ nhưng gương chiến đấu hy sinh của ông thì luôn ghi sâu trong lòng người Biên Hòa, Đồng Nai nói chung và tác giả nói riêng.

Trên mạng truyền thông internet, tên Điều Xiển được ghi chép qua các bài báo thông tin bằng nhiều cách ghi như: “Nguyễn Văn Xiển”. “Điều Xiễn”, “Siển”,... và tác giả nhớ ngay đến con đường dẫn vào Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai - nơi yên nghỉ của khoảng 6.000 anh linh các liệt sĩ, hàng năm, vào các ngày lễ lớn như Ngày Quốc Khánh 2/9, ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, ngày Giải phòng miền Nam 30/4... cơ quan tác giả thường tổ chức cho cán bộ công chức viên chức đi thăm viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai để tưởng nhớ, tri ân các anh hùng liệt sĩ đã anh dũng quên mình, chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, con đường dẫn vào Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai mang tên **Điều Xiển** – cái tên đi vào lòng tác giả như một cách tự nhiên nhất.



◀ Hình 2.2. Con đường mang tên **Điều Xiển** đi vào Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai

(Hình: Tác giả chụp từ [google.com/maps](http://google.com/maps))



***Người con ưu tú, dũng mãnh của núi rừng Xuân Lộc***

Trong bài viết của tác giả Bùi Thuận có viết, Ông Năm Vận (Lê Văn Vận), một cán bộ lão thành cách mạng ở thị xã Long Khánh nhớ lại: "*Tại hội nghị Đảng ở Bàu Trâm, tôi được giới thiệu với đồng chí Điều Xiềng - một đại biểu dân tộc ít người. Đồng chí Điều Xiềng đến từ Túc Trung - Võ Đông và có cách ăn mặc khác lạ so với chúng tôi. Đồng chí mặc áo dài đen bông thò và quần xà cạp, tay cầm xà gạc trông rất hiên ngang, vững chãi nhờ dáng cao, to đậm*". Đó là hình ảnh về chàng thanh niên Điều Xiềng mà người còn sống duy nhất ở Đồng Nai hiện nay còn nhớ lại được.

Điều Xiềng là tên gọi thân thương mà đồng bào dân tộc Châu Ro ở Biên Hòa (nay là tỉnh Đồng Nai) gọi ông theo họ của dân tộc. Điều Xiềng là người Túc Trung - Võ Đông (nay là ấp Võ Đông thuộc xã Gia Kiêm, huyện Thống Nhất), là một thanh niên khỏe mạnh, có dáng người cao to, người đậm, vững chãi, được bà con người dân tộc Châu Ro ví như: "*Cây kơ la giữa rừng kơ la*", bèn bỉ, dẻo dai, bám rừng giữ đất, một lòng một dạ với đồng bào, với cách mạng, ông sớm giác ngộ cách mạng.



Hình 2.3. Dân tộc Châu Ro ở Xuân Lộc (tỉnh Biên Hòa). (Ảnh chụp năm 1925)

(Nguồn: baodongnai.com.vn, Tác giả: Bùi Thuận)

Lịch sử ghi lại rằng: Trong thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương, các đảng viên cộng sản như Phạm Văn Khoai, Nguyễn Văn Nghĩa (hạt giống cách

mạng) và một số đồng chí khác được cử về “**quận Xuân Lộc**” - đang là một vùng đất còn hoang vắng để vận động, tuyên truyền giác ngộ cách mạng, nhân rộng phong trào cách mạng trong công nhân cao su, nông dân địa phương và đồng bào dân tộc, nhất là tầng lớp thanh niên. Các đồng chí đã tổ chức ra các hội bóng đá, đội văn nghệ để gần gũi anh em. Trong các buổi trao đổi tâm tình, các đồng chí đã đặt vấn đề một cách tế nhị: tất cả mọi vật bị dơ (bẩn) đều rửa bằng nước, còn nước dơ (ý nói đất nước bị giặc ngoại xâm) thì phải rửa bằng gì? Đất nước dơ phải rửa bằng máu. Hàng trăm thanh niên đã giác ngộ và hăng hái tham gia các tổ chức cách mạng, Điều Xiển tham gia hoạt động cách mạng trong dịp này (từ năm 1933). Thông qua phong trào đấu tranh cách mạng của công nhân cao su trong các đồn điền, vùng ven thị trấn và các xã nông thôn, các đồng chí đã lựa chọn ra những nhân tố ưu tú kết nạp vào Đảng, trong đó có đồng chí Điều Xiển được kết nạp Đảng vào năm 1936.

Tháng 2-1937, lợi dụng nhân dân Xuân Lộc tổ chức cúng rầy đầu năm (cúng đầu mùa), các đồng chí đảng viên ở địa phương đã tổ chức Hội nghị thành lập chi bộ Đảng đầu tiên của quận Xuân Lộc tại Bàu Trâm<sup>4</sup> (nay là xã Bàu Trâm thuộc thị xã Long Khánh), tổng Bình Lâm Thượng, quận Xuân Lộc (nay là phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh). Tham gia Hội nghị có khoảng 15 đồng chí đảng viên của các xã trong thị trấn và đồn điền cao su, Điều Xiển là 1 trong 4 đảng viên người dân tộc Châu Ro được dự hội nghị lịch sử này. Đồng chí Phạm Hồng Hải, đảng viên, cán bộ tăng cường của Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa chủ trì hội nghị. Hội nghị đã cử đồng chí Nguyễn Văn Huệ làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Lắm, Phó bí thư. Tại Hội nghị này, chi bộ đã phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí đảng viên, tổ chức mạng lưới cơ sở tại một số xã của quận và các đồn điền cao su<sup>5</sup> và đứng ra lãnh đạo các hội, đoàn đang hoạt động hợp pháp.

<sup>4</sup> Bàu có nhiều cây trâm.

<sup>5</sup> Đồng chí Phạm Hồng Hải, Lê Văn Vậ n phụ trách chung. Đồng chí Lắm, Xê phụ trách các đồn điền n cao su. Đồng chí Điều Xiển phụ trách khu vực xã Võ Đông. Đồng chí Nguyễn Thành Danh, Nguyễn n Minh Đạo ng, Lê Văn Nhọt ... phụ trách xã Gia Cẩm, Võ Quang, Bình Lộc ...

Tháng 5-1945, theo chỉ đạo của Xứ ủy, tổ chức Thanh niên Tiền phong được thành lập đầu tiên ở Sài Gòn, do bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương làm thủ lĩnh. Trong một thời gian ngắn, tổ chức này đã phát triển rộng khắp trong các tỉnh Nam bộ. Tại Xuân Lộc – Long Khánh, dưới sự lãnh đạo của các đảng viên và cán bộ cách mạng, chỉ trong vòng hai tháng, tổ chức Thanh niên Tiền phong do ông Huỳnh Văn Huân, công chức sở đoàn làm thủ lĩnh được xây dựng hầu hết ở các xã, vùng nông thôn trong quận và các đồn điền cao su (ở các đồn điền gọi là Thanh niên Tiền phong ban xí nghiệp), thu hút hàng ngàn công nhân, nông dân, trí thức tham gia. Các đồng chí Nguyễn Văn Lắm, Trần Văn Kiểu, Lê Văn Vận, Nguyễn Thành Danh, Nguyễn Văn Tạo, Lê Ưu, Điều Xiển, Liễn, Xê... là những đảng viên Cộng sản đầu tiên ở Xuân Lộc, này đều là những cán bộ chủ chốt lãnh đạo Thanh niên Tiền phong ở địa phương. Đội quân chính trị của Đảng ngày càng phát triển và lớn mạnh một cách nhanh chóng. Thời cơ cách mạng đã chín mùi. Cả Xuân Lộc náo nức, sẵn sàng tư thế vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) bầu Ủy ban Dân tộc Trung ương, tức Chính phủ lâm thời Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Ngay sau đó, Đảng Cộng sản Đông Dương và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời hiệu triệu đồng bào và chiến sĩ cả nước nổi dậy giành chính quyền. Người kêu gọi: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng lên đem sức ta mà giải phóng cho ta”*<sup>6</sup>.

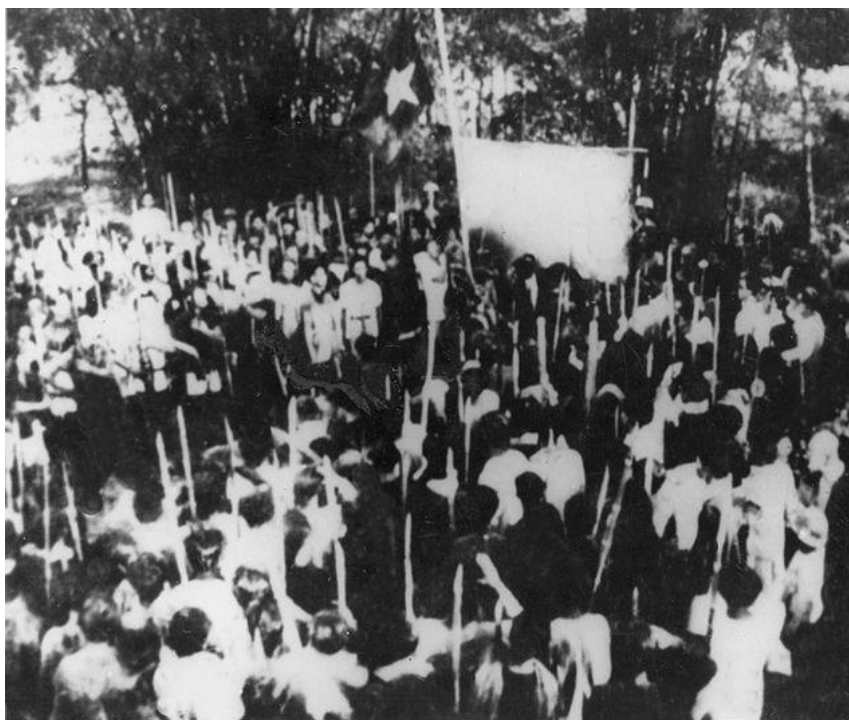
<sup>6</sup> 50 năm hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung Ương, Nxb Sự Thật- Hà Nội, 1979, Tr.78



Hình 2.4. *Phát lệnh Tổng khởi nghĩa năm 1945.*

*Ảnh: Tư liệu; Nguồn: tapchitaichinh.vn*

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các tầng lớp nhân dân lao động Việt Nam đã nhất tề đứng dậy, lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật và bè lũ tay sai bán nước.



◀ Hình 2.5. *Nhân dân ngoại thành với tâm vông vật nhọn kéo vào nội thành tham gia Tổng khởi nghĩa ở Sài Gòn ngày 25/8/1945*

*(Nguồn: baodongnai.com.vn)*

Ngày 25-8-1945, Xứ ủy Nam bộ phát lệnh khởi nghĩa. Phong trào cách mạng ở Nam bộ dâng lên như lũ tràn bờ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hàng ngàn công nhân cao su, Thanh niên Tiền phong, lực lượng xung kích và nông dân lao động ở Xuân Lộc – Long Khánh, tay giương cao ngọn cờ đỏ sao vàng, dao cạo mũ... lấy xe ô tô chở lương thực của các đồn điền, kéo về Sài Gòn ủng hộ công nhân và nông dân thành phố Sài Gòn giành chính quyền. Đội quân người dân tộc Châu Ro trang bị ná và tên tẩm thuốc độc do Điều Xiềng cầm đầu đã cùng với hàng ngàn công nhân cao su và nhân dân lao động ở Xuân Lộc đã rầm rộ kéo về Sài Gòn tham gia cướp chính quyền trong ngày 25/8/1945.



Hình 2.6. *Dân quân Nam Bộ năm 1945*

(Nguồn: [baodongnai.com.vn](http://baodongnai.com.vn))

Khi cuộc cách mạng tháng Tám vĩ đại năm 1945 thắng lợi, cuộc sống mới bắt đầu lan tỏa khắp các xóm, ấp, buôn sóc. Từ những phố chợ rải rác dọc Quốc lộ 20 đến từng làng công nhân cao su, đến những sóc đồng bào Thượng ẩn trong

thung sâu, tất thảy đều bùng khởi một bầu không khí mới: Độc lập và tự do. Ủy ban nhân dân cách mạng xã, Ủy ban công nhân đồn điền, các tổ chức Mặt trận đoàn thể vừa được thành lập hồi hả bắt tay vào xây dựng xã hội mới. Tổ chức thanh niên tiên phong biến thành tổ chức vũ trang cách mạng. Các đội viên tự vệ chiến đấu ngày đêm ra sức luyện tập quân sự, tuần tra canh gác, giữ gìn thành quả cách mạng vừa giành được.

Ở làng Võ Đông, Điều Xiềng được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến làng Võ Đông. Do hầu hết dân trong làng đều là đồng bào dân tộc Châu Ro, nên trong Ủy ban kháng chiến, ngoài Điều Xiềng làm Chủ tịch thì Phó chủ tịch là Điều Nhông, phụ trách phụ nữ là Điều Thị Thiên, phụ trách thanh niên là Điều Hùng...

Đặc biệt, Điều Xiềng còn thành lập đội vũ trang làng Võ Đông với gần 30 thanh niên Châu Ro khỏe mạnh vừa giỏi lội rừng vừa bắn nả bách phát bách trúng như: Điều Nghệ, Điều Chà, Điều Ê, Điều Chàng, Điều Bào... trang bị vũ khí chủ yếu là giáo mác, nỏ, tên tầm độc sẵn sàng chiến đấu chống thực dân Pháp tái xâm lược.

Ngày 26-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng bào Nam bộ, Người khẳng định: *“Chính phủ và toàn quốc đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ những chiến sĩ và nhân dân đang hi sinh tranh đấu để giữ vững nền độc lập nước nhà”*. Đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Nước và Tổng Công đoàn Nam bộ, nhân dân, công nhân các đồn điền ở Xuân Lộc – Long Khánh sát cánh cùng đồng bào Nam bộ tham gia đánh giặc, thực hiện triệt để lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến Nam bộ.

Nhà của Điều Xiềng, Điều Thị Thiên, Điều Hươn ở Võ Đông...cũng trở thành điểm tập trung lương thực, thực phẩm để lực lượng quân lương về lấy theo phong trào vận động quyên góp tiền, gạo, thuốc men ủng hộ kháng chiến.

Địa bàn Xuân Lộc rất rộng (bao gồm cả một phần huyện Thống Nhất, Trảng Bom, Định Quán, Tân Phú, Xuân Lộc, thị xã Long Khánh, Cẩm Mỹ hiện nay). Lúc bấy giờ, ở Xuân Lộc, các đội Quốc gia tự vệ cuộc, dân quân tự vệ, công nhân

chiến đấu hình thành trong Cách mạng tháng Tám nhanh chóng được củng cố lại và không ngừng được bổ sung thêm. Đồng chí Huỳnh Công Tâm (Tur Ước) phụ trách lực lượng Thanh niên Tiền phong thị trấn Xuân Lộc được cử về Biên Hòa học khóa huấn luyện quân sự. Sau đó, đồng chí trở về Xuân Lộc tổ chức cơ sở huấn luyện quân sự cho các lực lượng vũ trang ở Xuân Lộc tại Núi Đỏ. Trong các lực lượng này có lực lượng vũ trang do hương quản Nguyễn Văn Huệ ở Sông Thao phụ trách (12 người); đặc biệt có khoảng 30 thanh niên người dân tộc thiểu số do các đồng chí Điều Xiển, Đoàn, Hậu tập hợp - đội quân trang bị ná và tên tẩm thuốc độc mà bọn Việt gian tay sai gọi một cách miệt thị là "**Thượng**". Lực lượng vũ trang ở Xuân Lộc được trang bị một số súng (phần lớn ta thu được từ những ngày đầu Tổng khởi nghĩa, một số do các hương quản gia nhập đem theo) và các loại cung, tên, giáo, mác, nỏ... ngày đêm hăng say tập luyện. Khi quân Pháp nổ súng tấn công tái chiếm Sài Gòn, lực lượng vũ trang Xuân Lộc tiến về mặt trận Hàng Xanh, cầu Bình Lợi tham gia đánh chặn địch và sau đó rút dần về Biên Hòa, Xuân Lộc.



◀ Hình 2.7. Quân và dân Nam bộ với gậy tầm vông đứng lên chiến đấu khi thực dân Pháp xâm lược nước ta lần thứ hai, tháng 9-1945

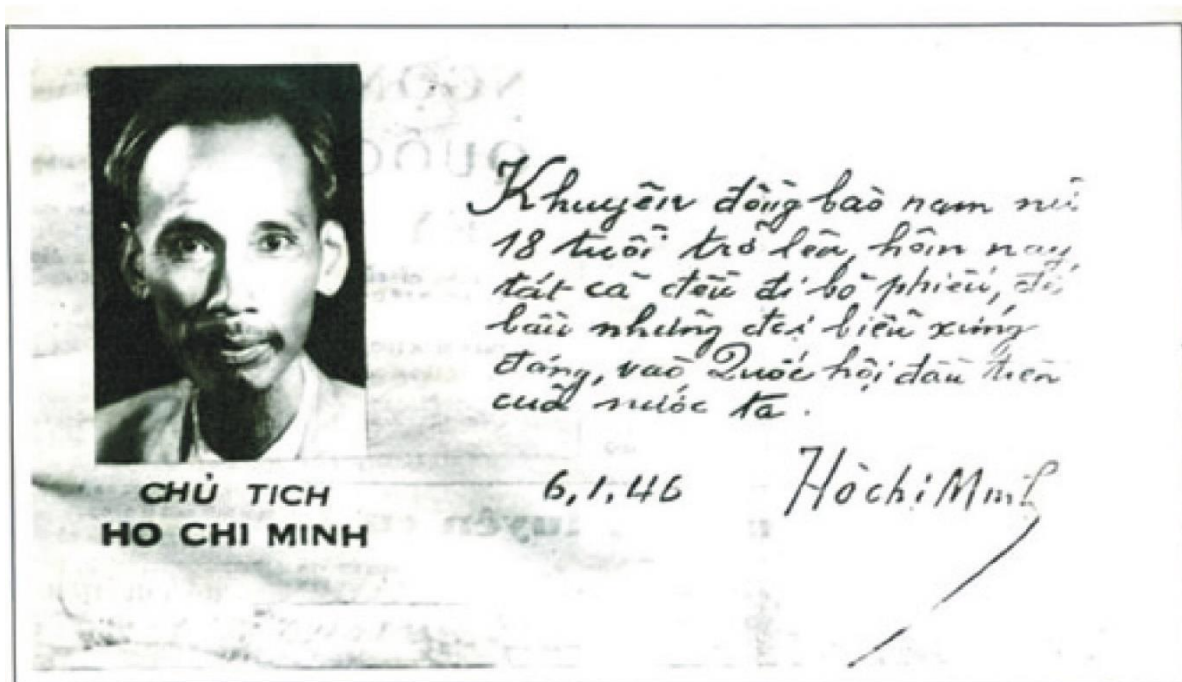
(Ảnh: Bảo tàng Lịch sử;

Nguồn:

[baodongnai.com.vn](http://baodongnai.com.vn))

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, giành chính quyền về tay nhân dân, ngày 06/01/1946 cả nước nô nức tiến hành bầu cử Quốc hội nước Việt Nam

dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Ngày ấy, in đậm dấu ấn trong tim người Việt Nam. Báo Quốc hội in hình lãnh tụ Hồ Chí Minh với lời kêu gọi: *“Khuyến đồng bào nam nữ 18 tuổi trở lên, hôm nay tất cả đều đi bỏ phiếu để bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước ta”*.



Hình 2.8. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân đi bầu cử

(Ảnh tư liệu; Nguồn: <http://noichinh.vn>)

Kết quả, toàn dân bầu được 303 đại biểu cả nước vào Quốc hội. Hồ Chí Minh đạt tỷ lệ cao nhất với 98,4% số phiếu. Quốc hội khóa I kéo dài 14 năm (1946-1960), thành quả ấn tượng là đã thông qua và thực thi Hiến pháp đầu tiên của đất nước Việt Nam dân chủ, tự do, độc lập. Đến nay, Quốc hội đã nối dài 13 khóa, luôn tiếp nối, phát triển thành quả trên nền móng của Quốc hội từ cách đây 70 năm.

Cũng từ năm 1946 trở đi, hoạt động của ta trở nên sôi nổi khắp các ấp xã. Thanh niên tiếp tục bỏ vào căn cứ gia nhập lực lượng vũ trang. Điện Xiển trở thành những chiến sĩ vệ quốc đoàn lập nhiều thành tích trong đại đội B thuộc Chi đội 10.



### ***Đi bầu trong máu lửa***

Trong khi miền Bắc bầu cử Quốc hội khóa I trong không khí mùa Xuân thanh bình, đầm ấm, thì nhân dân miền Nam đi bầu trong khói lửa chiến tranh bởi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Có thể nói, lá phiếu của cử tri miền Nam là “lá phiếu máu”. Hơn 40 cán bộ làm công tác vận động bầu cử đã hy sinh anh dũng trong ngày bầu cử. Có đại biểu trúng cử đã hy sinh trên đường đi dự phiên họp Quốc hội đầu tiên.

Ngày 06 tháng 01 năm 1946, cùng toàn thể nhân dân Nam bộ, nhân dân tỉnh Biên Hòa (trừ làng Bình Trước thuộc quận Châu Thành đang bị thực dân Pháp kiểm soát) lần đầu tiên trong đời được trở thành cử tri, nô nức tham gia bầu cử Quốc hội



Hình 2.9. Chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa I tại ngõ Phát Lộc (Hà Nội) năm 1946

(Ảnh: tư liệu; Nguồn: thanhnien.vn)



Hình 2.10. Cử tri hai miền Bắc - Nam nô nức đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa I của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (ngày 6-1-1946).

khóa đầu tiên (Khóa I) của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại các địa điểm bỏ phiếu ở Tân Uyên, Dĩ An, Long Thành, Xuân Lộc... đều được trang trí long trọng, có công chào treo cờ đỏ sao vàng với các khẩu hiệu bày tỏ nguyện vọng và quyết tâm của người dân vừa đứng lên làm chủ vận mệnh đất nước. Đồng chí Điều Xiển, đảng viên người dân tộc Châu Ro, chiến sĩ cách mạng ưu tú của vùng đất Xuân Lộc cùng các đồng chí: Hoàng Minh Châu, Phạm Văn Búng được nhân dân tín nhiệm bầu làm đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của tỉnh Biên Hòa.

Trong hồ sơ đại biểu Quốc hội khóa I, tỉnh Biên Hòa (cũ) có 4 đại biểu trúng cử, đó là: Phạm Văn Búng, Hoàng Minh Châu, Nguyễn Văn Nghĩa và Điều Xiển. Điều Xiển đã không dự được phiên họp đầu tiên của Quốc hội khóa I.

Đồng chí Điều Xiển, người dân tộc Châu Ro, tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1933 và được kết nạp Đảng vào năm 1936. Tính đến ngày được bầu làm đại biểu Quốc hội, đồng chí Điều Xiển đã hoạt động liên tục trong phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở địa phương, là hạt nhân đoàn kết, tổ chức các lực lượng yêu nước sâu rộng trong đồng bào dân tộc thiểu số.

### ***Một khí phách hiên ngang***

Cuối tháng 1-1946, quân Pháp tổ chức những trận đánh quy mô lớn mở rộng lấn chiếm các địa phương phía bắc của tỉnh Biên Hòa. Sau nhiều lần thăm dò, ngày 26-1-1946, hơn 1.000 quân Pháp trang bị vũ khí hiện đại, được sự hỗ trợ của thiết giáp, cơ giới theo hai hướng quốc lộ 20 và liên tỉnh lộ 2 (từ Bà Rịa lên)



đánh chiếm Xuân Lộc và các đồn điền cao su.

◀ Hình 2.11. Xe tăng hạng nhẹ M5 501 RCC tập trung tại Hà Nội vào năm 1946

Nguồn: sachhiem.net



Hình 2.12. *Pháp tái chiếm Nam Kỳ.*

Nguồn: [danlambaovn.blogspot.com](http://danlambaovn.blogspot.com)

Trên đường ra Hà Nội dự phiên họp Quốc hội khóa đầu tiên (khóa I) vào giữa tháng 1-1946. Vừa đến khu vực Rừng Lá (thuộc địa bàn quận Xuân Lộc), Điểu Xiềng bị rơi vào ổ phục kích của bọn giặc Pháp. Biết được vai trò của ông, kẻ thù đã dùng mọi hình thức từ mua chuộc đến dùng nhục hình tra tấn nhưng thất bại. Qua viên thông ngôn, tên sĩ quan chỉ huy Pháp giở trò mua chuộc Điểu Xiềng bằng cách hứa cho ông được làm quan ngay tại quận đường Xuân Lộc nếu ông chịu hợp tác với chúng và từ bỏ Việt Minh. Điểu Xiềng đã khẳng khái trả lời: **"Không! Tao không đầu hàng thằng Tây! Tao thà chết tại đây!"**.

Thấy dụ dỗ người chiến sĩ cách mạng Châu Ro không xong, bọn Pháp đe dọa dùng cực hình, người đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Đồng Nai vẫn vững vàng tư thế. Điên tiết, bọn giặc cột tay Điểu Xiềng vào sau xe Jeep rồi mở máy chạy kéo lê thân hình đẫm máu của ông về đến tận dinh quận Xuân Lộc. Máu của Điểu Xiềng nhuộm đỏ các con đường vùng quê Xuân Lộc. Cuối cùng, vị đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên, người con ưu tú dân tộc Châu Ro của vùng đất Biên Hòa, Đồng Nai đã anh dũng ngã xuống trong chiến thắng.

Thương tiếc Điểu Xiềng và càng căm thù hơn nữa bọn giặc Pháp tàn ác, nhiều người dân tộc Châu Ro ở Túc Trưng, Võ Đông, Bình Lộc... liền cắt máu ăn

thề, đổi họ Đieu thành họ Hồ, họ Nguyễn Ái trực tiếp tham gia kháng chiến, nguyện một lòng đoàn kết đến cùng đánh đuổi thực dân Pháp bạo tàn.



Hình 2.13. *Cuộc sống của người Châu Ro ngày nay*

*Nguồn: internet*

### ***Khi "cái chết" đã trở thành... bất tử***

Đại biểu Quốc hội Đieu Xiêng ngã xuống trong tư thế hiên ngang của người chiến thắng đã gây ra ấn tượng mạnh mẽ trong trái tim của nhà thơ - chiến sĩ Huỳnh Văn Nghệ. Cảm phục trước khí phách người anh hùng dân tộc Châu Ro, vị thi tướng miền Đông này đã sáng tác một bài thơ dài về "**Cái chết của anh Xiêng**" (được trích trong tập ký sự "*Bên dòng sông xanh*" của Huỳnh Văn Nghệ, Nhà Xuất bản Tổng hợp Sông Bé, năm 1988).

Đầu năm 1946, ông Nguyễn Văn Xiêng, Nghị sĩ Quốc hội người thiểu số - dân tộc Châu Ro - tỉnh Biên Hòa trên đường đi Hà Nội để họp Quốc hội lần đầu tiên, bị giặc bắt giết hại tại Xuân Lộc.

Bài thơ có nội dung như sau:

*Anh Xiểng mở mắt tròn xoe  
Trừng trừng nhìn lũ giặc  
Đang trói vòng anh sau xe Jip  
Giữa biển nắng vàng  
Anh Xiểng ngẩng đầu nhìn ngọn Chứa Chan.  
Nhớ lại ngày trúng cử  
Đồng bào Xuân Lộc  
Từ rừng xanh, núi đỏ kéo về đây  
Tiệc mừng anh đêm ấy cả rừng say  
Trăng huyền ảo trên chân mây gối núi  
Mới hôm qua chia tay bên bờ suối  
Mừng mừng, tủi tủi, mến thương  
Từng con chim, con sóc, cành hương  
Cũng thỏ thẻ, vuốt ve âu yếm  
Dây xiết chặt hai cổ tay đau điếng  
Nhựa đường trơn như lửa đốt bàn chân  
Nhưng ngọn núi Chứa Chan  
Vẫn cao đầu hiên ngang dưới nắng  
Bên tai anh, lời ca cách mạng  
Vẫn vang vang trong tiếng suối lời chim.  
Anh vẫn đứng lặng im  
Trước những lời thắm đầy nọc độc*

*"Không biết nói thì cúi đầu cũng được*

*Chịu đầu Tây cho về huyện làm quan.*

*Không thì xe sẽ kéo xác trên đường!"*

*Anh vẫn đứng lặng im*

*Hiên ngang như ngọn núi*

*Nhìn lũ giặc, căm thù sôi trong máu*

*Anh gầm lên, tiếng thét vang rùng:*

*"Không!*

*Không đầu Tây*

*Tao thà chết tại đây!"*

*Chiếc xe hoảng hốt rồ ga*

*Phóng tới như điên, kéo anh ngã gục.*

*Ngọn Chứa Chan ngấm mãi người anh hùng dân tộc*

*Đuổi theo xe như một khối căm hờn...*

*Máu anh đổ cả ruộng vườn*

*Núi rừng Xuân Lộc nhớ thương đời đời.*

Nhà thơ Huỳnh Văn Nghệ đã dùng tất cả cảm xúc chân thực xuất phát từ trong trái tim người thi tướng để phác họa nên hình tượng người anh hùng dân tộc thiếu số Điều Xiềng hết sức đẹp đẽ, dù đứng trước cái chết anh vẫn hiên ngang ngẩng cao đầu không hề khuất phục kẻ thù, luôn dương cao ngọn cờ cách mạng trong tim,... Cái chết của ông được đồng bào, đồng đội cảm phục và tiếc thương, cái chết của ông đã làm cho kẻ thù phải khiếp sợ và cái chết của ông sẽ là bất tử trong triệu triệu trái tim con người Việt Nam...



Hình 2.14. *Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ ở chiến khu Đ*

*Nguồn: baomoi.com*

Ông Huỳnh Văn Tới đã viết: Thơ của Huỳnh Văn Nghệ là những trang sử quý giá cho những người viết sử, từ đó mà hiểu rõ hơn sự việc cụ thể từng có ở cuộc sống kháng chiến. Còn nhớ, năm 1997, nhân kỉ niệm 50 năm ngày Thương binh liệt sĩ, có một bài báo nhắc đến Nguyễn Văn Xiêng (Điều Xiêng) - người dân tộc Châu Ro, đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên, trên đường đi họp bị bắt, bị tra tấn, dẫm cảm hy sinh tại Xuân Lộc. Lúc ấy mới biết, Điều Xiêng chưa được và cần được công nhận liệt sĩ. Nhưng việc xảy ra đã hơn 50 năm, không nhiều người nhớ, không đủ nhân chứng; bài thơ Cái chết của anh Xiêng viết năm 1956 của Huỳnh Văn Nghệ trở thành “**nhân chứng ngoại lệ**” để làm hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ cho Nguyễn Văn Xiêng.

### ***Xuân Lộc bi hùng***

Sự hy sinh lẫm liệt của anh hùng - đại biểu Quốc hội Điều Xiêng gợi nhớ đến không khí lịch sử bi hùng của vùng đất Xuân Lộc, nơi hoạt động cũng là nơi hy sinh của ông.

Sau khi giành chính quyền không lâu, tháng 10-1945 Xuân Lộc được bước vào cuộc chiến chống thực dân Pháp tái chiếm. Các lực lượng kháng chiến gồm tự vệ chiến đấu và vệ quốc đoàn được lệnh chặn đánh địch ở Núi Tung, Núi Thị khiến địch phải rút lui về Trảng Bom. Cùng với cả nước và nhân dân Nam bộ, quân dân Xuân Lộc - Long Khánh vừa xây dựng lực lượng kháng chiến, vừa hăng hái tham gia bầu cử Quốc hội. Quân Pháp mở nhiều đợt càn quy mô lớn để ngăn cản cuộc bầu cử, thế nhưng cuộc bầu cử vẫn diễn ra an toàn, đạt kết quả mong muốn.

Sau bầu cử, ngày 26-1-1946 quân Pháp lại mở cuộc càn lớn huy động lực lượng gồm hơn một ngàn quân cùng phương tiện cơ giới xe tăng, đại bác nhằm mở rộng chiếm đóng vùng quận lỵ Xuân Lộc, trọng điểm là các đồn điền cao su trong vùng. Đến tháng 3-1946, giặc chiếm được Xuân Lộc, lập sở chỉ huy tại Suối Tre, ra sức đàn áp, đốt phá, giết chóc gây tổn hại cho quân dân vùng kháng chiến Xuân Lộc. Lực lượng kháng chiến tổn thất, có bộ phận lánh qua Bình Thuận, rút về Rừng Lá hoặc vùng ven, lập làng kháng chiến. Đồng chí Lê Hữu Quang, cán bộ Việt Minh cùng 6 công nhân cao su bị vây bắt tại khu Bàu Sao, xử bắn ngay tại sân banh. Công nhân trí thức Phạm Văn Phú bị địch hành hình tại khu nghĩa địa lô 97 (Dầu Giây).



**Hình 2.15. Công nhân vận chuyển máy móc, vũ khí lên chiến khu trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, năm 1946**

*Nguồn: hiec.org.vn*





Hình 2.16. Quân Pháp nhảy dù từ chiếc C-119

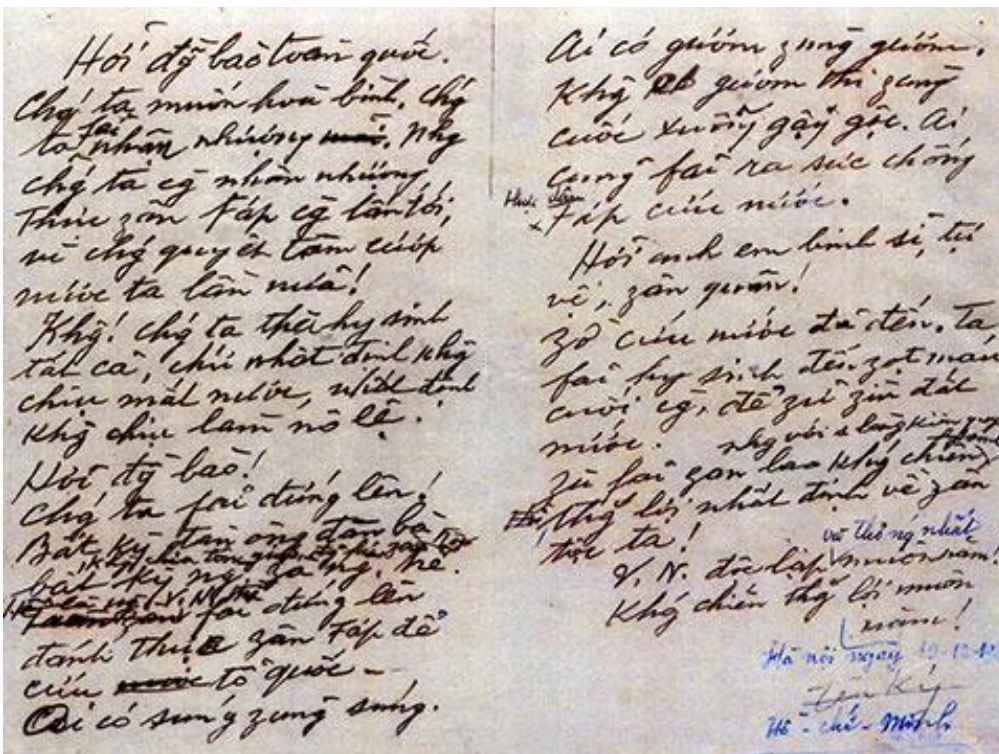
Nguồn: sachhiem.net



Hình 2.17. Quân Pháp nhảy dù xuống cánh đồng trồng

Nguồn: sachhiem.net

Theo lời kể của nhân chứng lịch sử, ngày 15-12-1946 (nhằm 22-11 Bính Tuất), quân Pháp càn quét một làng kháng chiến vùng ven Suối Tre, bắt 17 người trong một tiểu đội du kích vốn là công nhân cao su, ép tự đào huyết rồi xả súng thăm sát trước mặt người thân là phụ nữ, trẻ em để trấn áp tinh thần. Trước khi nổ súng, một tên “Tây đen gạch mặt” còn dùng dao chặt tay tiểu đội trưởng du kích Hà Huy Thái để cướp chiếc đồng hồ đeo tay. Những hành động tàn ác không thể quên ấy vẫn không lung lạc được tinh thần kháng chiến cứu nước của người dân Xuân Lộc theo lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.



Hình 2.18. Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 19-12-1946.

(ảnh chụp Bảo vật quốc gia;

Nguồn: noichinh.vn)

***Cảm xúc về tấm gương Anh hùng liệt sĩ Điều Xiêng***

Hiện nay, tác giả là viên chức đang công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, cùng với những cán bộ công chức viên chức khác đang được công tác tại những nơi có không gian thân thiện, lịch sử văn minh, được ngồi làm việc tại những nơi khang trang, đẹp đẽ, được tạo điều kiện để học tập và công tác hiệu quả; được tiếp thu nhiều kiến thức bổ ích; được sống trong thời điểm hòa bình; được ước mơ một tương lai tươi sáng... tất cả là nhờ công ơn của cha ông ta, những người đã hy sinh giành lại độc lập đất nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Chúng ta cần phải biết ơn, ghi nhớ, tưởng nhớ, tri ân và trân trọng những giá trị sống mà chúng ta đang có.

Như Bác Hồ kính yêu đã dạy: ***“Các vua Hùng đã có công dựng nước, bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”***. Lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, đã ghi dấu bao thế hệ người Việt Nam, với tinh thần yêu nước, ý chí kiên cường đã không tiếc máu xương, công sức, của cải để giữ gìn độc lập - tự do, thống nhất Tổ quốc.

Với nhân vật Điều Xiêng, với những đóng góp của cuộc đời ông trong cuộc kháng chiến, là một gương chiến đấu hy sinh để mỗi người chúng ta biết ơn và trân trọng.

Tìm hiểu về ông, tác giả càng yêu thêm quê hương, mảnh đất, dòng sông và con người Đồng Nai, đặc biệt là quê hương anh hùng Xuân Lộc nơi tác giả được sinh ra, nơi đã phải trải qua những năm tháng bị dày xéo dưới gót giày, làn bom đạn và sự tàn ác của quân thù vẫn gồng lên mạnh mẽ, hứng chịu và nung nấu sức mạnh để đánh bại quân thù. Qua những tài liệu mà tác giả đã được đọc, tác giả vô cùng kính trọng và thán phục con người của Ông, thần thái, lý tưởng sống của Ông.

Tác giả xin được mượn lời trong bài phát biểu ôn lại truyền thống 70 năm Quốc hội Việt Nam, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Trần Văn Tư - Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy - nhấn mạnh ***“Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên đã đánh dấu***

sự kiện quan trọng trong lịch sử nước ta, khi lần đầu tiên nhân dân Việt Nam thông qua lá phiếu của mình được quyền trực tiếp lựa chọn, bầu những người có tài, có đức vào Quốc hội. Đây là nơi tập trung trí tuệ của giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động, thể hiện tinh thần đại đoàn kết, ý chí thống nhất và

quyết tâm xây dựng đất nước. Ngay từ khóa đầu tiên, Đồng Nai đã có những đại biểu thật xứng đáng như đại biểu Hoàng Minh Châu, người thành lập nên chi bộ Đảng đầu tiên của vùng đất Biên Hòa, Đồng Nai; đại biểu Điều Xiển, người con của dân tộc Châu Ro đã kiên cường bảo vệ khí tiết bất chấp sự tra tấn của kẻ thù khi bị địch bắt trên đường ra Bắc dự họp Quốc hội...”

Tháng 1-1946, ông Điều Xiển (đại biểu Quốc hội khóa I tỉnh Biên Hòa) trên đường đi ra Hà Nội dự họp bị quân Pháp bắt đưa về Xuân Lộc. Biết được vai trò của ông, kẻ thù đã dùng mọi hình thức từ mua chuộc đến dùng nhục hình tra tấn nhưng thất bại. Trước sau như một, hiên ngang như ngọn núi Chứa Chan, một lòng một dạ theo cách mạng, ông đồng dạc khi bị kẻ thù xử bắn: **Không! Tao không đầu hàng thằng Tây! Tao thà chết tại đây!** Kẻ thù đã man, trói ông vào xe Jeep, kéo lê khắp vùng. Máu của ông nhuộm đỏ các con đường vùng quê Xuân Lộc. Người dân Châu Ro ở Xuân Lộc cảm khái về sự hy sinh anh dũng của đồng chí, nguyện một lòng đoàn kết đến cùng đánh đuổi thực dân Pháp bạo tàn.



Hình 2.19. **Đồng chí Trần Văn Tư, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy cùng các đại biểu thắp nến tri ân các liệt sỹ trước Đài tưởng niệm Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Đồng Nai**

(Ảnh: T.Quế - L.Hương; Nguồn: dost-dongnai.gov.vn)

*"Anh đứng đó, lặng im như pho tượng cổ*

*Trán mồ hôi nắng chói như gương.*

*Ngoảnh đầu nhìn ngọn núi Chứa Chan*

*...*

*Anh lặng yên như chôn chân xuống lộ*

*Nhìn lũ giặc bằng hai tròng mắt đỏ:*

*Hổ sa cơ nhìn lũ chó ngoài chuồng.*

*Chúng sợ cuống cuống*

*Phóng xe chạy, lời anh ngã sấp.*

*Khói bụi mịt mù đường lên xuống dốc*

*Thây một anh hùng dân tộc*

*Đuối theo xe như một khối căm hờn.*

*Máu xương trái mấy dặm đường*

*Hồn anh bám lại núi rừng cỏ cây*

*Núi nghe chim báo tin này*

*Quàng khăn mây trắng ngàn ngày chịu tang."*

Trích: *Cái chết của anh Xiêng*

Tác giả: *Bùi Thuận*

Người anh hùng dân tộc đã hiên ngang, bất khuất ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam. Tấm gương của ông luôn luôn là niềm tự hào cho dân tộc Châu Ro nói riêng, người Đồng Nai và cả nước nói chung. Không chỉ riêng tôi mà cả thế hệ trẻ mai sau luôn tự nhủ rằng, ông hãy yên nghỉ, lớp lớp thế hệ kế tiếp chúng ta luôn noi theo gương ông, sống như ông, sống với lý tưởng và hoài bão cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và có thể hy sinh thân mình khi đất nước cần.

Để tỏ lòng biết ơn người anh hùng liệt sĩ Điều Xiềng, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã thành lập Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – THCS Điều Xiềng (đóng chân trên địa bàn huyện Xuân Lộc) vào năm 2013. Đây là trường dành cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện: Cẩm Mỹ, Xuân Lộc và Thị xã Long Khánh với tổng kinh phí xây dựng và mua sắm thiết bị gần 79,4 tỷ đồng trích từ nguồn ngân sách tỉnh. Sự ra đời của các ngôi trường này sẽ góp phần phát huy hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao trình độ dân trí cho con em đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược đầu tư cho nguồn lực và nhân tố con người của tỉnh. Bên cạnh đó, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Đồng Nai đã thành lập quỹ học bổng mang tên Điều Xiềng. Quỹ này dành riêng cho con em đồng bào dân tộc thiểu số trong cả nước, từ nguồn đóng góp của các mạnh thường quân và cán bộ, công nhân viên của Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai. Kế tục, phát huy



Hình 2.20. Mặt trước Trường Phổ thông Dân tộc nội trú – Trung học cơ sở Điều Xiềng

(Nguồn: [xuanloc.dongnai.gov.vn](http://xuanloc.dongnai.gov.vn))



Hình 2.21. Quỹ học bổng Điều Xiềng - tỉnh Đồng Nai tặng xe đạp cho 150 em học sinh nghèo 02 huyện Ba Tri và Giồng Trôm năm 2014

(Hình: Trà Dũng; Nguồn: [batri.bentre.gov.vn](http://batri.bentre.gov.vn))



Hình 2.22. Thắp nến tri ân tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai

(Ảnh: Lưu Thuận Thời; Nguồn: [baodongnai.com.vn](http://baodongnai.com.vn))

truyền thống quý báu đó, tuổi trẻ tỉnh Đồng Nai đã và đang ra sức phấn đấu, cố gắng, phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện và sáng tạo của mình trên mọi lĩnh vực. Trong những năm qua, tuổi trẻ Đồng Nai đã tổ chức tốt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” bằng những việc làm cụ thể, hiệu quả, thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên thanh thiếu nhi tham gia, góp phần vào việc giáo dục lòng yêu nước, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ hôm nay.

Tôi thiết nghĩ, những tài liệu viết về các vị Đại biểu Quốc hội các nhiệm kỳ, các anh hùng... nên có trên kệ sách trong cơ quan nơi tôi công tác để chúng tôi được đọc, được hiểu thêm về một nhân vật lịch sử của tỉnh nhà thì thật là bổ ích.

Đến với cuộc thi này, tác giả cảm nhận được việc học, nghe và hiểu về Văn hóa lịch sử địa phương và Văn hóa lịch sử đất nước, con người là vô cùng cần thiết. Tôi đã đọc được câu thơ của nhà thơ Rasul Gamzatov: *“Nếu anh bắn vào quá khứ bằng súng lục thì tương lai sẽ bắn vào anh bằng đại bác”*. Theo sự hiểu biết của bản thân, tác giả ngẫm nghĩ rằng nhà thơ Rasul Gamzatov muốn gửi gắm cho chúng ta một bài học nhân sinh vô cùng ý nghĩa về thái độ, cách ứng xử ở đời: Quá khứ tuy đã qua, nhưng không có nghĩa nó là vô nghĩa. Nó có thể là một quá khứ đau thương, có thể là một quá khứ huy hoàng, và dù thế nào chăng nữa, mỗi cá nhân cần biết trân trọng, gìn giữ những câu chuyện “ngày xưa” của mình. “Súng lục” chỉ sự tàn bạo, chà đạp, là hiện thân cho sự hủy hoại đến dã man, tàn bạo đến rợn người, song “đại bác” còn mang tính hủy hoại hơn rất nhiều. Vây bản quá khứ hay cũng chính làm vây bản tương lai của chính mình. Quá khứ cho ta những bài học từ sai lầm hay những kỷ niệm khó quên mà không gì có thể mua được, nếu ta không biết nâng niu, trân trọng nó, thay vào đó là những hành vi quay lưng, phủ nhận, gạt bỏ, ... cuộc đời sẽ cho ta một tương lai không hề tốt đẹp... Yêu quý, trân trọng lịch sử, văn hóa quê hương đất nước mình; tìm hiểu, tuyên truyền lịch sử, văn hóa quê hương đất nước mình cũng là cách hướng đến một



Hình 2.23. Đoàn tham quan Đền thờ Thượng Đẳng Thần Nguyễn Hữu Cảnh  
(Ảnh: tác giả)



Hình 2.24. Được nghe về lịch sử Nguyễn Hữu Cảnh qua bảng viết người xưa để lại  
(Ảnh: tác giả)



Hình 2.25. Ghé thăm lăng mộ cụ Trịnh Hoài Đức  
(Ảnh: tác giả)

tương lai tốt đẹp. Là không “bắn vào quá khứ bằng súng lục” để nhận lấy viên đạn từ “đại bác” bắn vào tương lai.

Hằng năm, cứ đến dịp tổ chức Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử tỉnh Đồng Nai, cơ quan tôi thường tổ chức cho chúng tôi đi tham quan các di tích về danh nhân văn hoá, nhân vật lịch sử như: Đoàn Văn Cự, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Hữu Cảnh, ... là một hình thức tri ân, tưởng nhớ, học tập và tìm hiểu lịch sử nước nhà thật bổ ích. Tác giả mong rằng những nơi như: các lăng mộ danh nhân, đền thờ và mộ các vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời và các nhân vật lịch sử khác trong tỉnh sẽ là điểm đến tiếp theo mà cơ quan tổ chức cho cán bộ công chức viên chức, đoàn viên thanh niên đến thăm viếng, tham quan, tìm hiểu và thắp nén nhang tưởng niệm.

Bản thân tác giả là một đảng viên, là một đoàn viên thanh niên, là một viên chức trẻ đang công tác và học tập tại Thành phố Biên Hòa - Đồng Nai, tâm trí tôi luôn tự nhủ rằng nguyện **“học, học nữa, học mãi!”**, nguyện tiếp bước và phát huy truyền thống của các thế hệ đi trước. Luôn tin tưởng và mãi mãi đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã lựa chọn, xung kích tình nguyện trên các lĩnh vực học tập, lao động, công tác, cống hiến hết sức mình vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.



Hình 2.26. Tác giả tham quan Danh sách Liệt sĩ phường Tam Hiệp (Ảnh: tác giả)

**Học, học nữa, học mãi.**





# TÀI LIỆU THAM KHẢO



## Câu 2:

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (1997), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1954 (tập I)*, Nhà xuất bản Đồng Nai.

[2] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (2000), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1995 (tập II)*, Nhà xuất bản Tổng hợp Đồng Nai.

[3] Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (2007), *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1975-2000*, Nhà xuất bản Tổng hợp Đồng Nai.

[4] Ban Chấp hành Đảng bộ Thị xã Long Khánh (2009), *Lịch sử Đảng bộ Thị xã Long Khánh*, Nhà xuất bản Đồng Nai.

[5] Ban Chấp hành Huyện Đảng bộ Tân Phú (Tỉnh Đồng Nai) (1991), *Lịch sử Đảng bộ huyện Tân Phú*, Nhà xuất bản Đồng Nai.

[6] Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Biên Hòa (1999), *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Biên Hòa 1930 – 2000*, Nhà Xuất bản Tổng hợp Đồng Nai.

[7] Huyện ủy Xuân Lộc (1985), *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Huyện Xuân Lộc*, Xí nghiệp in Đồng Nai.

[8] Bùi Thuận (2016), *Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai khóa I – Điều Xiển người con ưu tú của núi rừng Xuân Lộc*, Đồng Nai.

[9] Huỳnh Văn Tới (2016), *Kỷ niệm 70 năm ngày tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra quốc hội (6-1-1946 – 6-1-2016): Ngày ấy, 70 năm...*, Đồng Nai.

## Các trang website:

[1] Báo Đồng Nai điện tử : <http://www.baodongnai.com.vn>

[2] Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai : <http://dost-dongnai.gov.vn>

[3] Trang thông tin điện tử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai: <http://tuyengiao.dost-dongnai.gov.vn>

[4] Thư viện tỉnh Đồng Nai: <http://www.thuviendongnai.gov.vn>

## KẾT LUẬN



Tham gia “**Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá – lịch sử Đồng Nai 2016**” do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai tổ chức với ý kiến của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ triển khai thực hiện, nhằm góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về những giá trị văn hóa – lịch sử của những nhân vật, sự kiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; khuyến khích công tác nghiên cứu về khoa học – xã hội, chú trọng văn hóa – lịch sử Đồng Nai. Qua Hội thi, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào tìm hiểu về những nhân vật, sự kiện lịch sử; giúp cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu về giá trị văn hóa – lịch sử và những trách nhiệm của bản thân trong quá trình xây dựng tỉnh Đồng Nai.

Hội thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tác dụng giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân.

Với quá trình tìm hiểu các tư liệu trên thông tin đại chúng, sách báo cùng với việc sưu tầm và tìm hiểu thực tế tại đơn vị đang tác, tôi đã hoàn thành được bài viết tham dự cuộc thi của mình.

Do những nhận thức còn hạn chế, kiến thức thực tế chưa sâu, trình bày văn phong chưa được tốt nên bài tham dự cuộc thi của tôi sẽ không tránh khỏi những sai sót. Kính mong Ban tổ chức cuộc thi chỉ bảo cho tôi để tôi có được những kinh nghiệm, những kiến thức quý sau khi hoàn thành bài dự thi này.

Một lần nữa, tác giả xin chân thành cảm ơn Hội thi đã cho tác giả có cơ hội thêm một lần mở mang kiến thức của bản thân bằng cách tìm hiểu kiến thức lịch sử từ những nhân vật mà bản thân yêu mến.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của đồng nghiệp tại cơ quan và Ban tổ chức cuộc thi!